CỤC THUẾ

CẨM NANG HỖ TRỢ

NHỮNG ĐIỀU NGƯỜI NỘP THUẾ CẦN BIẾT VỀ BIỆN PHÁP TẠM HOÃN XUẤT CẢNH

Hà Nội, tháng 9 năm 2026

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU……..[1]
PHẦN I: TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH VÀ ĐIỂM MỚI VỀ BIỆN PHÁP TẠM HOÃN XUẤT CẢNH ……[2]
1. Căn cứ pháp lý.....[2]
2. Mục đích của biện pháp tạm hoãn xuất cảnh.....[2]
3. Phạm vi áp dụng.....[3]
4. Những điểm mới của Nghị định 252/2026/NĐ-CP so với quy định trước đây [4]
5. Thẩm quyền, phương thức ban hành thông báo.....[6]
6. Điều kiện, thủ tục hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh.....[6]
7. Trình tự thực hiện tạm hoãn xuất cảnh .....[7]
PHẦN II: HƯỚNG DẪN TRA CỨU VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ .....[9]
1. Hướng dẫn tra cứu thông tin MST và thay đổi thông tin đăng ký thuế của NNT.....[9]
2. Hướng dẫn kiểm tra và cập nhật thông tin liên hệ của NNT .....[22]
PHẦN III: HƯỚNG DẪN TRA CỨU NGHĨA VỤ THUẾ VÀ GỬI PHẢN HỒI VƯỚNG MẮC VỀ NGHĨA VỤ THUẾ.....[30]
1. Hướng dẫn NNT thực hiện tra cứu nghĩa vụ thuế.....[30]
2. Hướng dẫn NNT gửi phản hồi vướng mắc về nghĩa vụ thuế trên ứng dụng Etax Mobile.....[36]
PHẦN IV: HƯỚNG DẪN TRA CỨU THÔNG TIN TẠM HOÃN XUẤT CẢNH .....[38]
1. Hướng dẫn tra cứu thông tin tạm hoãn xuất cảnh.....[38]
2. NNT cần lưu ý gì để không bị tạm hoãn xuất cảnh do nợ thuế .....[45]
PHẦN V: XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THỰC TẾ.....[47]
PHẦN VI: CÂU HỎI THƯỜNG GẶP (16 câu hỏi – đáp).....[51]
LỜI KẾT……[57]

LỜI NÓI ĐẦU

Từ ngày 01/07/2026, Nghị định số 252/2026/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 chính thức có hiệu lực, mang đến nhiều thay đổi quan trọng mang tính đột phá về biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với người nộp thuế còn nợ thuế — từ đối tượng áp dụng, ngưỡng nợ, cho đến điều kiện và tốc độ xử lý dỡ bỏ lệnh hoãn xuất cảnh khi người nộp thuế khắc phục vi phạm. Đây là biện pháp hành chính có tác động trực tiếp, tức thời đến quyền và lợi ích hợp pháp của người nộp thuế, đồng thời nhận được sự quan tâm rất lớn của cộng đồng người nộp thuế trong thời gian qua.

Cẩm nang này được xây dựng như một công cụ giúp người nộp thuế tra cứu, tự kiểm tra trực quan, dễ hiểu và dễ làm theo để chủ động bảo vệ quyền lợi của chính mình. Nội dung được hệ thống hóa từ chính sách, điểm mới về quy định tạm hoãn xuất cảnh, đến các thao tác tra cứu nghĩa vụ, cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử ngành Thuế, Cổng dịch vụ công và ứng dụng eTax Mobile, cũng như kỹ năng xử lý tình huống thực tế và giải đáp các câu hỏi thường gặp của NNT.

Cẩm nang phục vụ công tác tuyên truyền – hỗ trợ người nộp thuế và không thay thế văn bản quy phạm pháp luật. Khi thực hiện nghĩa vụ thuế, người nộp thuế cần căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

PHẦN I:

TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH VÀ ĐIỂM MỚI VỀ BIỆN PHÁP TẠM HOÃN XUẤT CẢNH

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15.

- Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam số 49/2019/QH14 ngày 22/11/2019; Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.

- Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 (Quy định tại Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP về tạm hoãn xuất cảnh thay thế các nội dung tại Nghị định số 49/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025).

- Quy chế phối hợp số 01/QCPH-CT-QLXNC ngày 12/5/2025 trao đổi, cung cấp thông tin giữa Cục Thuế và Cục quản lý xuất nhập cảnh.

- Công văn số 5622/CT-NVT ngày 05/8/2026 của Cục Thuế v/v triển khai tạm hoãn xuất cảnh theo quy định tại Nghị định 252/2026/NĐ-CP.

2. Khái niệm, mục đích của biện pháp tạm hoãn xuất cảnh

a) Khái niệm

Tạm hoãn xuất cảnh là biện pháp ngăn chặn hành chính do cơ quan thuế áp dụng đối với NNT thuộc các trường hợp còn nợ thuế quá hạn, bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế hoặc không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký. Đây không phải là hình thức xử phạt vi phạm hành chính hay chế tài hình sự, mà là biện pháp bảo đảm thi hành nghĩa vụ tài chính.

Biện pháp tạm hoãn xuất cảnh có tính chất tạm thời và được hủy bỏ khi NNT đáp ứng điều kiện theo quy định. Biện pháp áp dụng cho cá nhân (kể cả người đại diện theo pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi của tổ chức), không áp dụng trực tiếp đối với pháp nhân.

b) Mục đích

Biện pháp tạm hoãn xuất cảnh được áp dụng nhằm:

- Bảo đảm NNT thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước trước khi xuất cảnh.

- Hạn chế tình trạng NNT còn nghĩa vụ thuế nhưng xuất cảnh, gây khó khăn cho việc thực hiện các biện pháp quản lý và thu hồi nợ thuế

- Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật thuế, đồng thời tạo điều kiện để NNT chủ động kiểm tra, khắc phục nghĩa vụ và được hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

3. Các trường hợp bị tạm hoãn xuất cảnh

Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 quy định 05 trường hợp bị tạm hoãn xuất cảnh gồm:

a) Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh: NỢ TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG TRỞ LÊN

Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế có số tiền thuế nợ từ 50 triệu đồng trở lên và đã quá thời hạn nộp theo quy định từ 120 ngày trở lên.

b) Chủ sở hữu hưởng lợi/Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã: NỢ TỪ 500 TRIỆU ĐỒNG TRỞ LÊN

Chủ sở hữu hưởng lợi/Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã mà Doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã đó thuộc trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế, có số tiền thuế nợ từ 500 triệu đồng trở lên và đã quá thời hạn nộp theo quy định từ 120 ngày trở lên.

c) Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh, chủ sở hữu hưởng lợi/người đại diện pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: KHÔNG CÒN HOẠT ĐỘNG TẠI ĐỊA CHỈ ĐÃ ĐĂNG KÝ

Sau 120 ngày kể từ ngày cơ quan thuế ban hành thông báo không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký mà không thực hiện thủ tục khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của Hộ kinh doanh/Doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã theo quy định thì sẽ bị tạm hoãn xuất cảnh.

d) Người nước ngoài: CÒN KHOẢN THUẾ NỢ ĐÃ QUÁ HẠN CHƯA NỘP

Cá nhân là người nước ngoài có số tiền thuế nợ quá thời hạn nộp theo quy định mà chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế

e) Người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam: CÒN KHOẢN THUẾ NỢ ĐÃ QUÁ HẠN CHƯA NỘP

Cá nhân là người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam có số tiền thuế nợ quá thời hạn nộp theo quy định mà chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.

Bảng tra cứu nhanh ngưỡng nợ tạm hoãn xuất cảnh

Đối tượng	Ngưỡng nợ	Điều kiện thời gian
Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh thuộc trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế	Từ 50 triệu đồng trở lên	Quá hạn nộp từ 120 ngày trở lên
Người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi DN, HTX, LHHTX thuộc trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế	Từ 500 triệu đồng trở lên	Quá hạn nộp từ 120 ngày trở lên
Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh, Người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi DN, HTX, LHHTX bị thông báo không hoạt động tại địa chỉ đăng ký	Không quy định mức nợ, NNT ở trạng thái không hoạt động tại địa chỉ đăng ký thì bị tạm hoãn xuất cảnh	Sau 120 ngày kể từ ngày thông báo mà không khôi phục/chấm dứt hiệu lực MST
Người nước ngoài	Không ấn định mức nợ tối thiểu	Còn nợ thuế quá hạn nộp, chưa hoàn thành nghĩa vụ
Người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài/người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam	Không ấn định mức nợ tối thiểu	Còn nợ thuế quá hạn nộp, chưa hoàn thành nghĩa vụ

4. Những điểm mới của Nghị định 252/2026/NĐ-CP so với quy định trước đây

Nội dung	Nghị định 49/2025/NĐ-CP (trước đây)	Nghị định 252/2026/NĐ-CP (hiện hành)
Đối tượng áp dụng		Sửa đổi đối tượng với trường hợp NNT không hoạt động tại địa chỉ đăng ký: là cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh, người đại diện pháp luật/chủ sở hữu

Nội dung	Nghị định 49/2025/NĐ-CP (trước đây)	Nghị định 252/2026/NĐ-CP (hiện hành)
		hưởng lợi của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
Điều kiện hủy bỏ tạm hoãn	Phải hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thuế mới được hủy bỏ	Được hủy ngay khi số nợ giảm xuống dưới ngưỡng (50 triệu đồng với cá nhân kinh doanh/hộ KD; 500 triệu đồng với DN/HTX/LHHTX), không cần nộp hết nợ (trừ trường hợp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký thì NNT thực hiện theo quy định tại điểm a.2, khoản 5, Điều 28, Nghị định 252/2026/NĐ-CP)
Thời gian xử lý hủy bỏ	Trong vòng 24 giờ làm việc kể từ khi NNT hoàn thành nghĩa vụ thuế	Cơ quan thuế ban hành thông báo hủy bỏ ngay khi NNT đủ điều kiện; dữ liệu truyền nhận thời gian thực giữa Hệ thống thông tin quản lý thuế và Hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh
Cơ chế khi đã nộp tiền nhưng hệ thống chưa cập nhật	Chưa quy định cơ chế xử lý riêng	Bổ sung cơ chế: NNT gửi bản chụp chứng từ nộp tiền qua Hệ thống thông tin quản lý thuế để được xử lý, xác nhận ngay
Thẩm quyền khi NNT chuyển cơ quan thuế quản lý	Chưa quy định rõ	Cơ quan thuế quản lý mới có thẩm quyền thông báo gia hạn/hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh
Đối với NNT không hoạt động tại địa chỉ đăng ký	- Áp dụng sau 30 ngày từ ngày thông báo sẽ tạm hoãn xuất cảnh. - NNT có nợ thuế mới bị tạm hoãn xuất cảnh	- Bổ sung thêm khoảng thời gian 120 ngày sau thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh để NNT khắc phục vi phạm (khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực MST) trước khi bị áp dụng biện pháp - NNT không nợ thuế cũng bị tạm hoãn xuất cảnh

Các điểm mới nêu trên đều theo hướng tạo thuận lợi tối đa cho người nộp thuế, bảo đảm người nộp thuế sau khi khắc phục nghĩa vụ có thể được hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh ngay trên môi trường điện tử, đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cơ quan thuế và cơ quan quản lý xuất nhập cảnh. Đồng thời, các quy định mới góp phần xử lý tình trạng người nộp thuế có mã số thuế thuộc trạng thái 06 (không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký), hạn chế tình trạng kéo dài trạng thái này trên hệ thống, qua đó bảo đảm tính

minh bạch, chính xác của thông tin quản lý thuế và tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật thuế.

5. Thẩm quyền, phương thức ban hành thông báo

- Cơ quan thuế quản lý trực tiếp NNT có thẩm quyền ban hành thông báo tạm hoãn xuất cảnh.

- Cơ quan thuế đã ban hành thông báo tạm hoãn xuất cảnh có thẩm quyền ban hành thông báo gia hạn tạm hoãn xuất cảnh hoặc thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh.

- Trường hợp NNT thay đổi cơ quan thuế quản lý, cơ quan thuế quản lý mới có thẩm quyền ban hành thông báo gia hạn/hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh.

- Thông báo được gửi cho NNT bằng phương thức điện tử (đối với NNT đã đăng ký giao dịch thuế điện tử) hoặc phương thức khác theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử/quản lý thuế; đồng thời công khai thông báo này trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế

- Thông báo tạm hoãn xuất cảnh, gia hạn tạm hoãn xuất cảnh, hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh được truyền nhận dữ liệu theo thời gian thực giữa Hệ thống thông tin quản lý thuế và Hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.

6. Điều kiện, thủ tục hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh

a) Nhóm cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh và người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (trường hợp 3a, 3b)

Được hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh ngay khi số tiền thuế nợ còn phải nộp giảm xuống dưới ngưỡng quy định (dưới 50 triệu đồng đối với cá nhân/chủ hộ kinh doanh; dưới 500 triệu đồng đối với doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã) hoặc được xóa tiền thuế nợ theo quy định.

b) Nhóm NNT không hoạt động tại địa chỉ đăng ký (trường hợp 3c)

Được hủy bỏ khi NNT đã thực hiện thủ tục khôi phục mã số thuế (MST) và hoàn thành nghĩa vụ khai, nộp thuế để đưa số nợ xuống dưới ngưỡng quy định (dưới 50 triệu đồng đối với cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh; dưới 500 triệu đồng đối với doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã); hoặc NNT được chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định.

c) Nhóm người nước ngoài; người Việt Nam xuất cảnh/định cư ở nước ngoài (trường hợp 3d, 3e)

Cơ quan thuế ban hành thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh ngay sau khi xác định NNT đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế hoặc được xóa nợ thuế theo quy định.

d) Trường hợp đã nộp tiền nhưng hệ thống chưa kịp cập nhật

NNT gửi thông tin phản hồi về việc đã nộp thuế kèm bản chụp chứng từ nộp tiền (biên lai, ủy nhiệm chi...) qua Hệ thống thông tin quản lý thuế, ứng dụng eTax Mobile hoặc liên hệ trực tiếp cơ quan thuế quản lý để được xử lý, xác nhận và ban hành thông báo hủy bỏ ngay.

7. Trình tự thực hiện tạm hoãn xuất cảnh

Căn cứ vào Điều 28 Nghị định 252/2026/NĐ-CP, trình tự thực hiện tạm hoãn xuất cảnh do nợ thuế được thực hiện qua các giai đoạn cụ thể sau đây

GIAI ĐOẠN 1		**GIAI ĐOẠN 2**		**GIAI ĐOẠN 3**
Cảnh báo trước		**Áp dụng chính thức**		**Hủy bỏ**
T – 30 ngày		*Ngày T*		*Khi NNT phản hồi/khắc phục*
Gửi thông báo sẽ áp dụng tạm hoãn xuất cảnh đến tài khoản giao dịch thuế điện tử NNT và công khai trên Trang TTĐT ngành Thuế	→	Gửi thông báo chính thức tạm hoãn xuất cảnh đến cơ quan quản lý XNC; tài khoản giao dịch thuế điện tử của NNT; công khai trên Trang TTĐT. Có hiệu lực ngay trong ngày.	→	Cơ quan thuế đã ra thông báo (hoặc cơ quan quản lý thuế mới nếu NNT chuyển nơi quản lý) ban hành thông báo hủy bỏ ngay khi đủ điều kiện

Giai đoạn 1: Thông báo cảnh báo trước

- Cơ quan quản lý thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế tiến hành rà soát, đối chiếu để xác định người nộp thuế thuộc các trường hợp quy định bị tạm hoãn xuất cảnh

- Thông báo trước áp dụng đối với 3 trường hợp: cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh; người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi DN, HTX, LHHTX; NNT không hoạt động tại địa chỉ đăng ký.

Trước thời điểm chính thức thông báo tạm hoãn xuất cảnh 30 ngày, cơ quan quản lý thuế thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế gửi thông báo về việc sẽ áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của NNT, đồng thời công khai thông báo này trên Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế. Đây là khoảng thời gian để NNT chủ động khắc phục (nộp thuế, giảm nợ dưới ngưỡng, khôi phục/chấm dứt hiệu lực MST...).

Không áp dụng thông báo cảnh báo trước 30 ngày đối với: người nước ngoài, người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam.

Giai đoạn 2: Thông báo áp dụng chính thức

Đến thời hạn ghi trên thông báo sẽ áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh mà NNT vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ theo ngưỡng quy định (hoặc ngay lập tức đối với trường hợp người nước ngoài/người Việt Nam xuất cảnh định cư mà có căn cứ xác định còn nợ thuế), cơ quan quản lý thuế thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế gửi thông báo về việc áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đến: Hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh; tài khoản giao dịch thuế điện tử của NNT/người bị tạm hoãn xuất cảnh; đồng thời công khai thông báo này trên Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế.

Ngay trong ngày nhận được thông báo tạm hoãn xuất cảnh từ hệ thống của cơ quan quản lý thuế, cơ quan quản lý xuất nhập cảnh có trách nhiệm thực hiện việc tạm hoãn xuất cảnh theo quy định.

Đối với người nước ngoài, chậm nhất là 30 ngày trước ngày hết thời hạn tạm hoãn xuất cảnh mà người nộp thuế chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định thì cơ quan quản lý thuế thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế gửi thông báo gia hạn tạm hoãn xuất cảnh đến hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh và đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của người bị tạm hoãn xuất cảnh, đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế.

Giai đoạn 3: Hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh

Thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh được ban hành ngay sau khi cơ quan thuế xác định người nộp thuế đã hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định (nộp hết nợ thuế/hạ số thuế nợ xuống dưới ngưỡng quy định/thực hiện thủ tục khôi phục/chấm dứt hiệu lực MST) hoặc được xóa tiền thuế nợ.

Cơ quan quản lý thuế trực tiếp sẽ ban hành thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh và gửi đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh qua hệ thống thông tin quản lý thuế. Trường hợp NNT thay đổi cơ quan quản lý thuế thì cơ quan quản lý mới có thẩm quyền thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh đối với NNT.

Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh thực hiện hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh ngay sau khi nhận được thông báo từ hệ thống của cơ quan quản lý thuế.

PHẦN II:

HƯỚNG DẪN TRA CỨU VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ

Phần lớn các trường hợp NNT bị động trước biện pháp tạm hoãn xuất cảnh không xuất phát từ việc cố tình chây ỳ, mà từ việc không nắm được thông tin của chính mình: thông tin liên hệ với cơ quan thuế đã lỗi thời, hoặc không biết mình đang phát sinh nghĩa vụ thuế nào.

Toàn bộ thông báo của cơ quan thuế từ thông báo cưỡng chế nợ đến thông báo tạm hoãn xuất cảnh,.. đều được gửi đến NNT dựa trên thông tin đăng ký thuế, thông tin liên hệ mà NNT đã khai báo. NNT cần thường xuyên tra cứu và cập nhật thông tin của mình để:

- Phát hiện sớm thông tin đăng ký thuế bị sai lệch, thông tin liên hệ thiếu cập nhật (địa chỉ, số điện thoại, email). Đây là nguyên nhân hàng đầu khiến NNT không nhận được thông báo và chỉ biết mình bị tạm hoãn xuất cảnh khi đã ra đến sân bay.

- Tránh trường hợp NNT chuyển địa điểm nhưng không cập nhật, dẫn đến việc Cơ quan thuế ra thông báo "NNT không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký". Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc bị tạm hoãn xuất cảnh sau 120 ngày theo quy định.

- Chủ động cập nhật kịp thời khi có thay đổi (chuyển nơi ở, đổi số điện thoại, email, không còn là người đại diện pháp luật của doanh nghiệp...), qua đó giữ được kênh liên lạc thông suốt với cơ quan thuế; giúp cơ quan thuế có đầy đủ thông tin phục vụ việc hỗ trợ, cảnh báo, nhắc nhở NNT kịp thời.

- Giúp NNT phát hiện sớm tình trạng có nhiều Mã số thuế hoặc bị sử dụng trái phép thông tin cá nhân, đồng thời đảm bảo an toàn giao dịch khi thực hiện các thủ tục thuế điện tử.

1. Hướng dẫn tra cứu thông tin MST và thay đổi thông tin đăng ký thuế của NNT

1.1 Hướng dẫn tra cứu thông tin MST của NNT trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế

NNT thực hiện tra cứu thông tin MST tại địa chỉ: **https://tracuunnt.gdt.gov.vn/tcnnt/mstdn.jsp**

Bước 1: Hệ thống hiển thị 02 lựa chọn tra cứu:

- Chọn Tab “Thông tin về người nộp thuế”: dùng tra cứu thông tin MST tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh

- Chọn Tab “Thông tin về người nộp thuế thu nhập cá nhân”: dùng tra cứu thông tin MST cá nhân



Bước 2: Nhập các thông tin bắt buộc (*) về Mã số thuế và Mã xác nhận. Ấn nút “Tra cứu”.

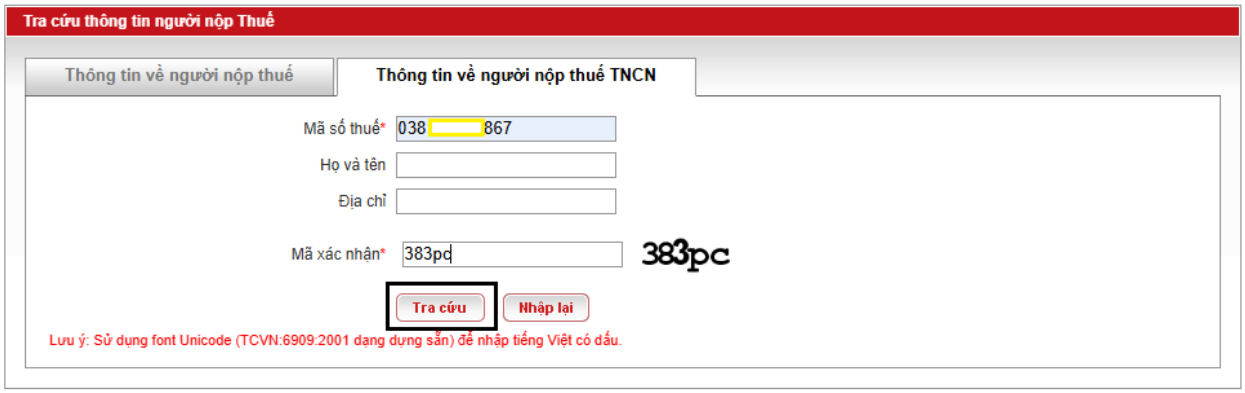

Hệ thống hiển thị kết quả tra cứu MST của Cá nhân, gồm các trường thông tin sau: STT, MST, Tên người nộp thuế, Cơ quan thuế quản lý, Trạng thái MST.

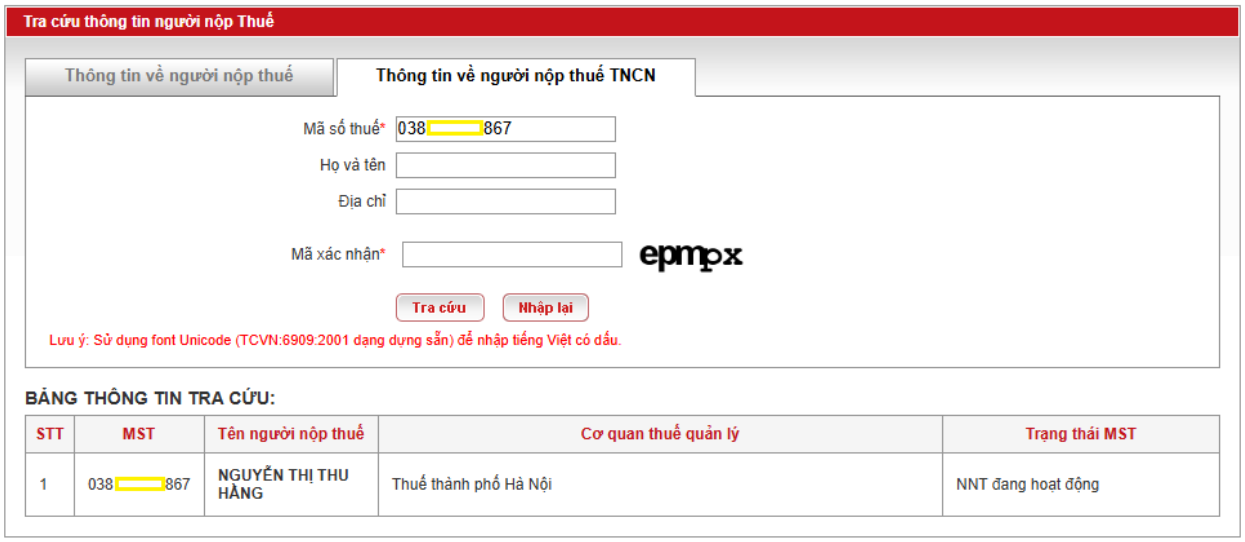

Hệ thống hiển thị kết quả tra cứu MST của Doanh nghiệp, Tổ chức, Hộ kinh doanh, gồm các trường thông tin sau: STT, MST, Tên người nộp thuế, Địa chỉ trụ sở/địa chỉ kinh doanh, Cơ quan thuế quản lý, Trạng thái MST.

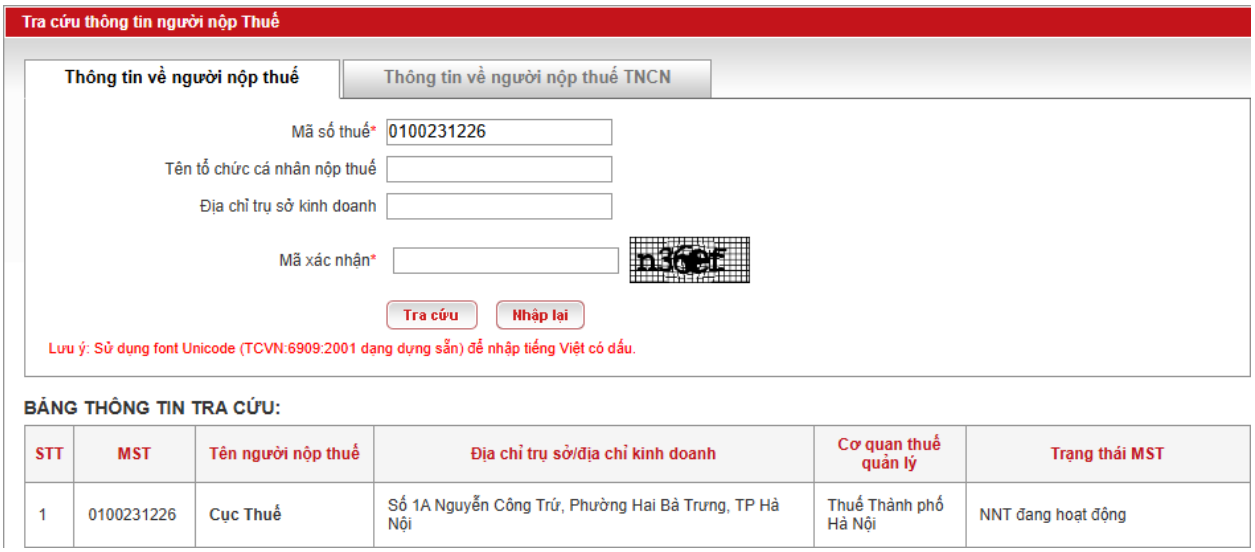

BẢNG THÔNG TIN TRA CỨU:

STT	MST	Tên người nộp thuế	Địa chỉ trụ sở/địa chỉ kinh doanh	Cơ quan thuế quản lý	Trạng thái MST
1	0100231226	Cục Thuế	Số 1A Nguyễn Công Trứ, Phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	Thuế Thành phố Hà Nội	NNT đang hoạt động

1.2 Hướng dẫn tra cứu thông tin MST trên ứng dụng Etax Mobile

Bước 1: Đăng nhập app eTax Mobile bằng tài khoản thuế điện tử hoặc VNeID mức 2.



Bước 2: Tại màn hình chính ứng dụng, nhấn chọn "Tiện ích", sau đó chọn "Tra cứu thông tin NNT".

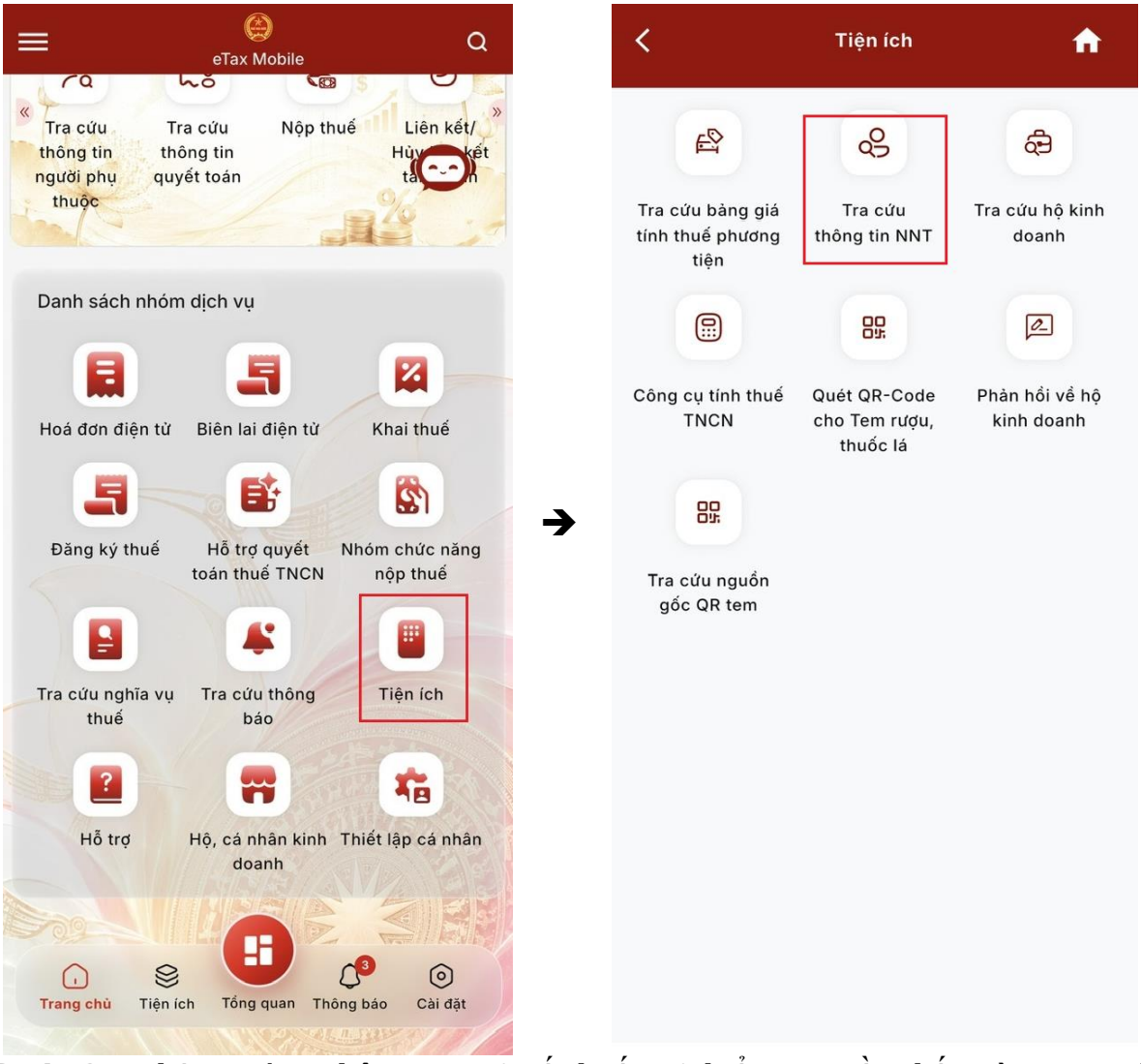

Bước 3: Nhập trường thông tin mã số thuế, mã kiểm tra, rồi nhấn vào "Tra cứu". Kết quả tra cứu sẽ hiển thị các thông tin về mã số thuế, tên người nộp thuế, cơ quan thuế, số CMND/thẻ căn cước, ngày cấp mã số thuế, trạng thái hoạt động.

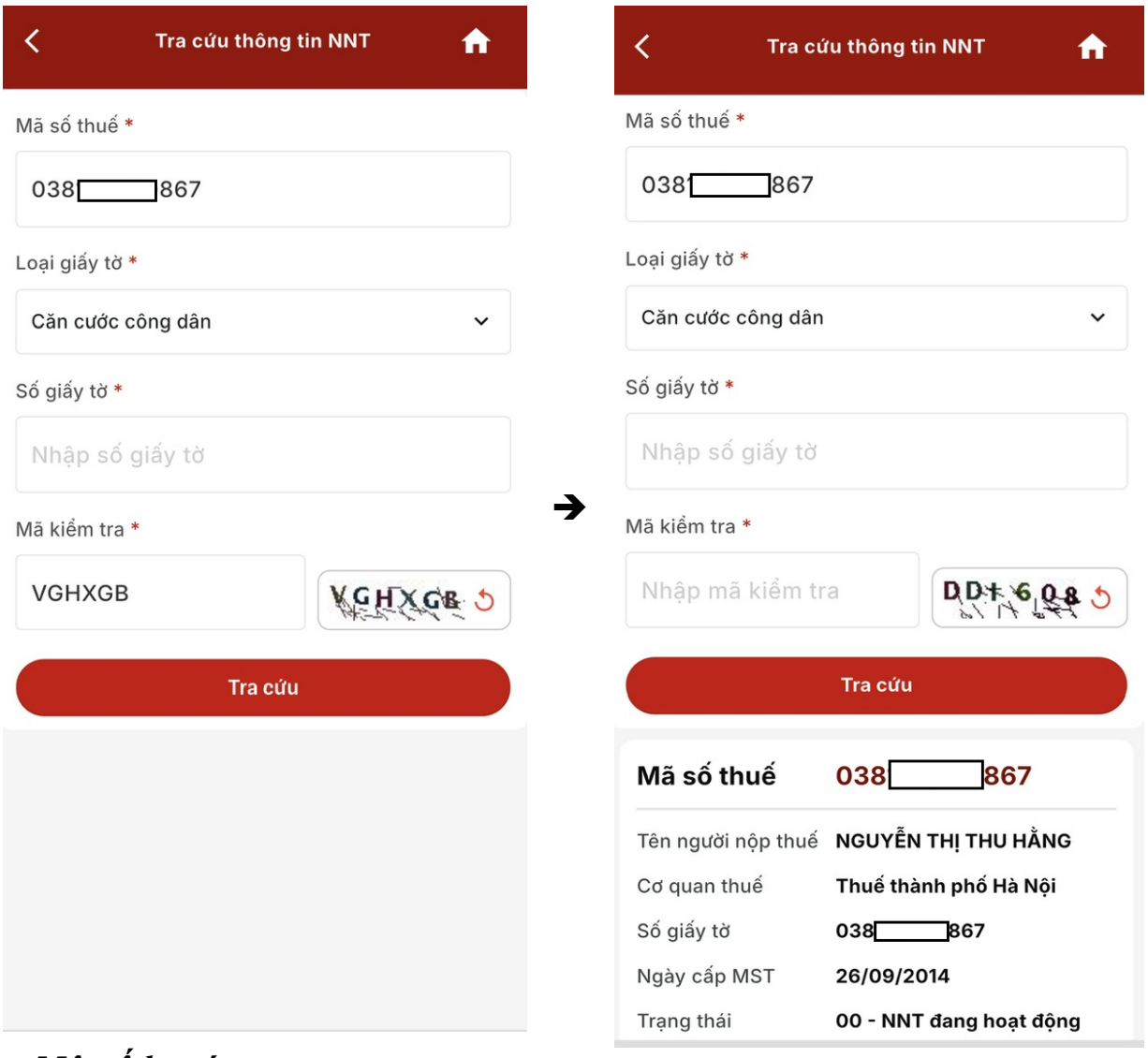

Một số lưu ý:

- Trường hợp sau khi tra cứu, hệ thống trả về 2 dòng kết quả trở lên → NNT đang tồn tại 2 MST → NNT người nộp thuế phải cập nhật thông tin số định danh cá nhân cho các mã số thuế đã được cấp để cơ quan thuế tích hợp các mã số thuế vào số định danh cá nhân, hợp nhất dữ liệu thuế của người nộp thuế theo số định danh cá nhân.

- Để đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật quản lý thuế về công khai thông tin của NNT, Cơ quan thuế hỗ trợ cung cấp thông tin cho NNT qua các kênh dịch vụ điện tử để thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi về thuế nhưng vẫn đảm bảo giữ bí mật thông tin đăng ký thuế của NNT.

1.3 Hướng dẫn thay đổi thông tin đăng ký thuế

Cách 1: Thay đổi thông tin đăng ký thuế trên ứng dụng Etax Mobile

NNT truy cập vào chức năng "Thay đổi thông tin đăng ký thuế" nằm trong menu "Đăng ký thuế" tại màn hình chính, để thực hiện thay đổi các thông tin về giấy tờ của NNT.

Mã QR hướng dẫn chức năng "Thay đổi thông tin đăng ký thuế"

Cách 2: Thay đổi thông tin đăng ký thuế trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC Cục Thuế

Bước 1: Truy cập Cổng dịch vụ công tại địa chỉ ***https://dichvucong.gdt.gov.vn*** và bấm "Đăng nhập"



Bước 2: Thực hiện "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử" hoặc "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử"



Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Thuế điện tử	***Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử***
NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử", màn hình hiển thị 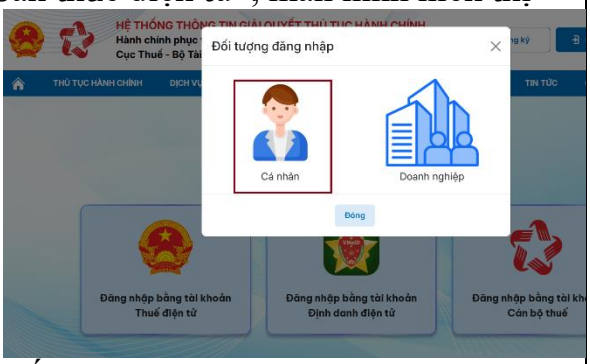 Bấm chọn "Cá nhân"	NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử" 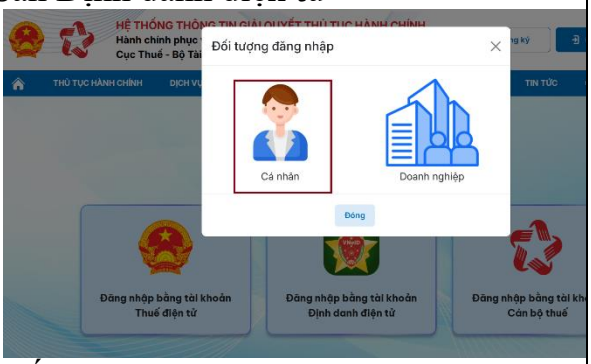 Bấm chọn "Cá nhân"
Nhập thông tin đăng nhập => Bấm "Đăng nhập" 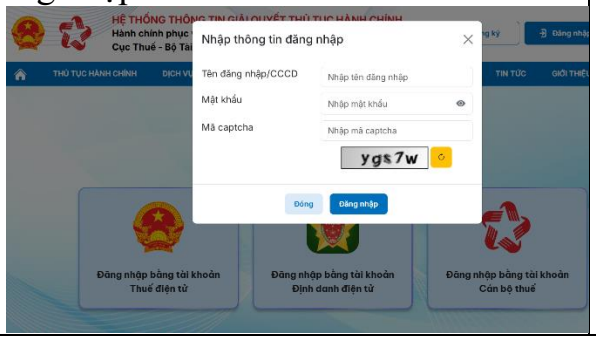	Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin số định danh cá nhân và mật khẩu truy cập ứng dụng VNeID

	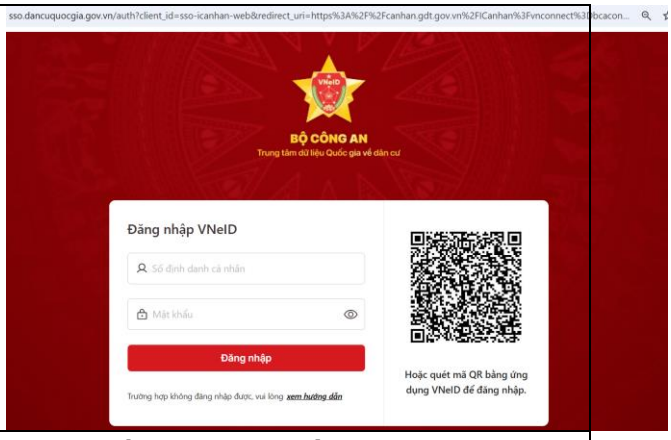 Chọn nút **"Đăng nhập"** Hệ thống chuyển sang màn hình nhập mã xác thực *(NNT tiến hành mở ứng dụng VNeID để lấy mã xác nhận hoặc chọn gửi mã xác nhận về số điện thoại).* 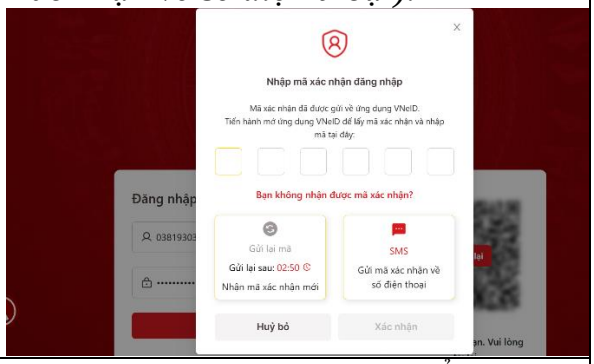
	Tích chọn "Tôi đã đọc và hiểu rõ nội dung…" Chọn nút "**Xác nhận chia sẻ**" để tiến hành đăng nhập 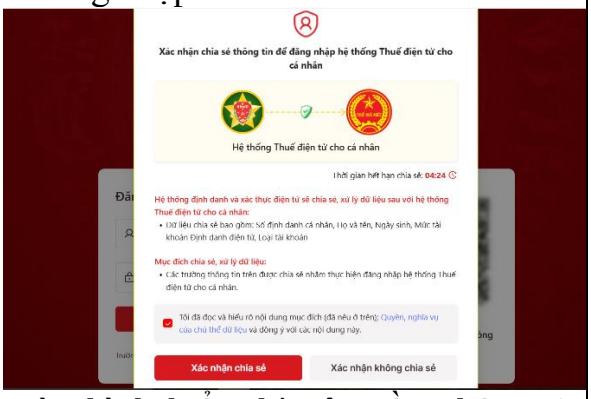 Màn hình hiển thị yêu cầu nhập mã passode gồm 6 số do NNT đã cài tại ứng dụng VNeID.

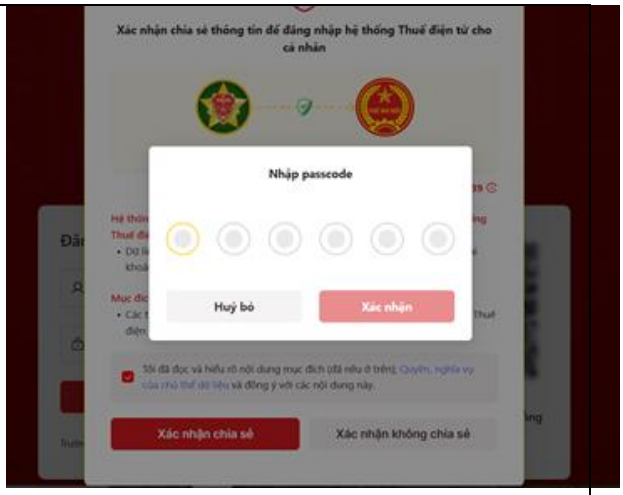

Hệ thống hiển thị màn hình giao diện đăng nhập thành công

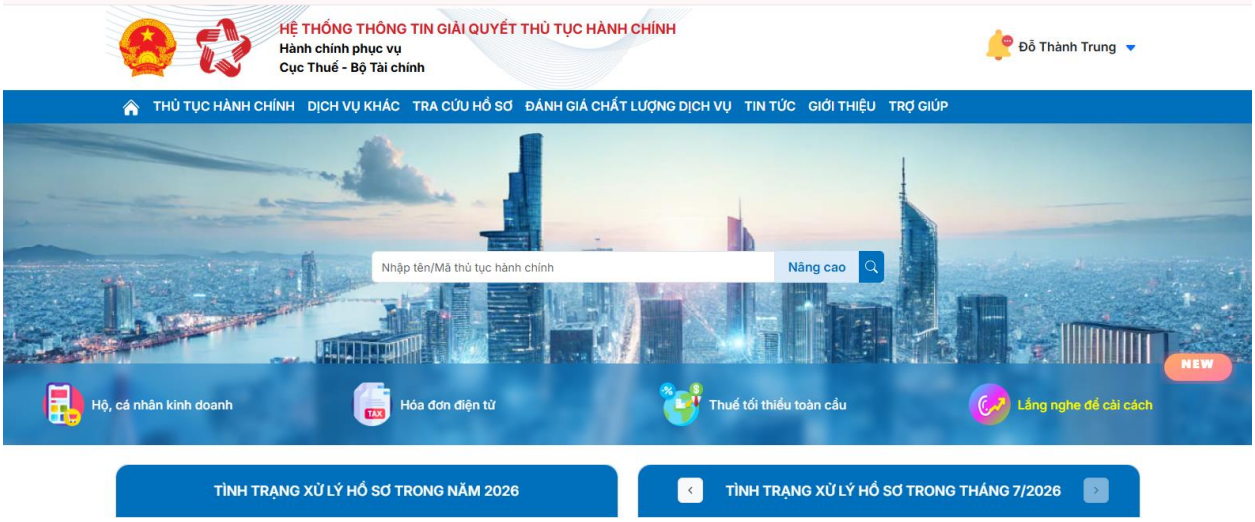

Bước 3: NNT nhấn chọn "Thủ tục hành chính".

Tại trường Tờ khai: NNT nhập cụm từ "08-MST" → Chọn "08-MST – Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế (TT90/2026)" → Nhấn chọn "Tìm kiếm".



Bước 4: Tại Mã TTHC 1.008503 → NNT nhấn chọn biểu tượng để nộp hồ sơ.



STT	Mã	Tên thủ tục	Mức độ	Cơ quan thực hiện	Nộp hồ sơ
1	1.008503	Đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế không làm thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp (trừ trường hợp đăng ký thuế theo cơ chế một cửa liên thông qua cơ quan đăng ký kinh doanh)	Toàn trình	Cục Thuế/Thuế tỉnh, thành phố/Thuế cơ sở.	
2	1.008504	Đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là tổ chức, hộ gia đình/cá nhân kinh doanh có thay đổi thông tin về địa chỉ trụ sở dẫn đến làm thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp thực hiện tại cơ quan thuế nơi người nộp thuế chuyển đi; doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ hợp tác/hộ kinh doanh thực hiện nộp hồ sơ tại CQT nơi chuyển đi trước khi thực hiện thủ tục thay đổi với cơ quan đăng ký kinh doanh	Toàn trình	Cục Thuế/Thuế tỉnh, thành phố/Thuế cơ sở.	
3	1.008759	Đăng ký thuế trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức	Toàn trình	Thuế tỉnh, thành phố/ Thuế cơ sở	

Bước 5: NNT chọn "Thay đổi thông tin đối với cá nhân (Mẫu tờ khai 08-MST)" → nhấn chọn "Tiếp tục"

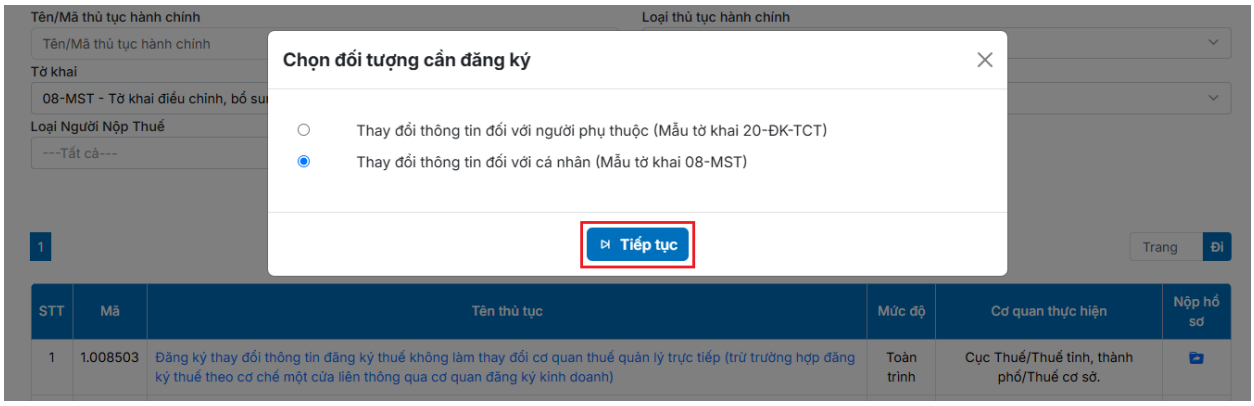

Bước 6: NNT nhấn chọn "Tiếp tục"

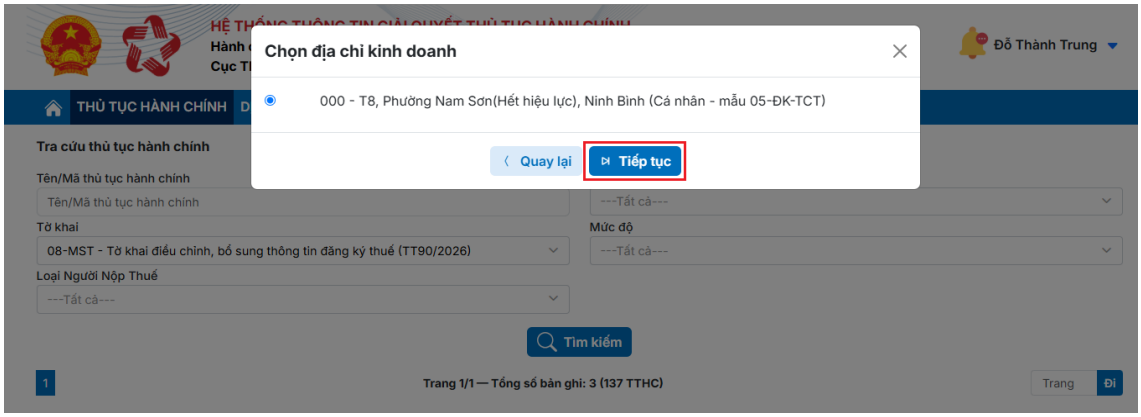

Bước 7: Hệ thống hiển thị tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế.

- NNT thay đổi thông tin nào thì tick chọn ô tại cột “Thay đổi thông tin”
- Nhập thông tin số điện thoại, email cần thay đổi tại cột “Thông tin đăng ký mới”

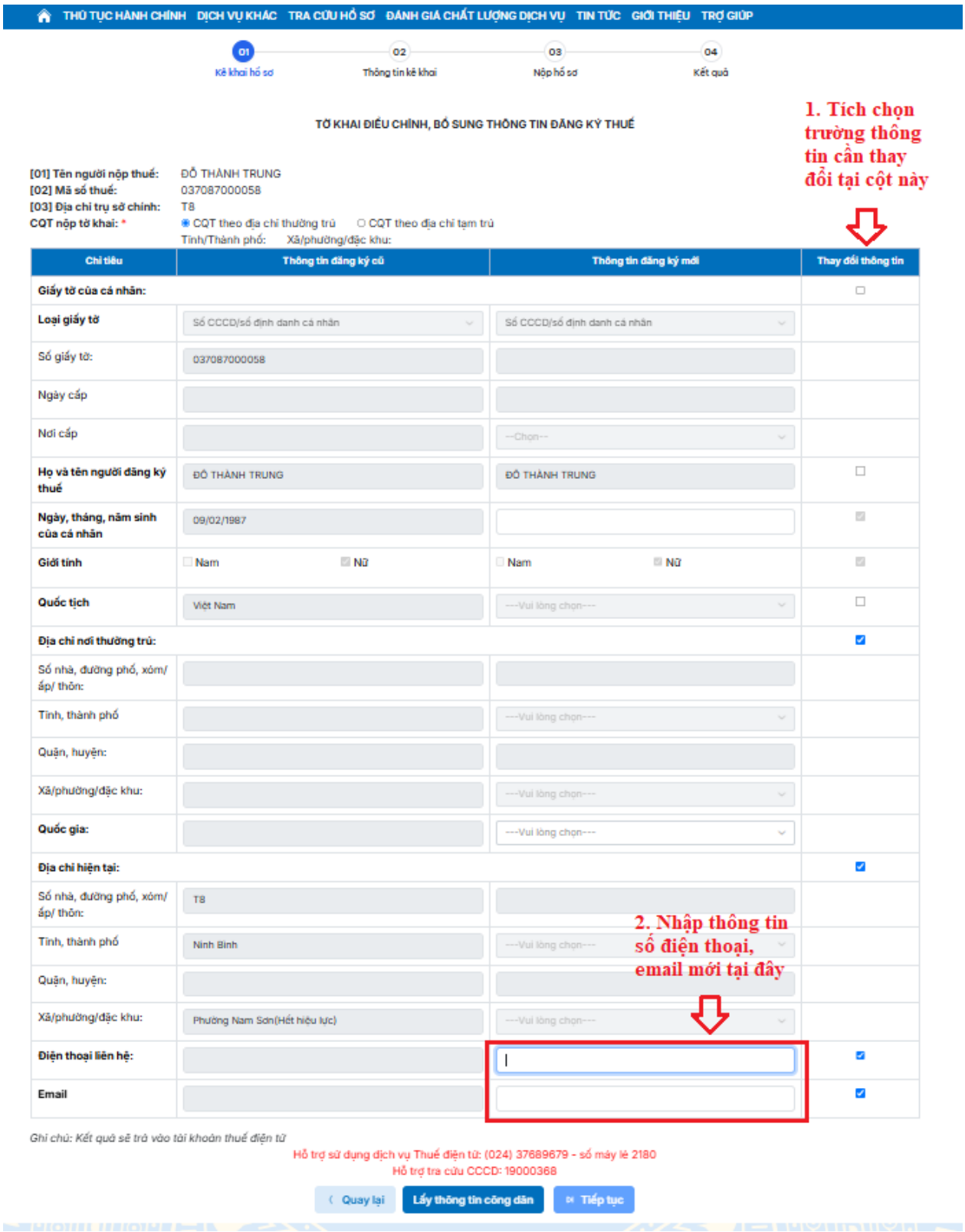

Bước 8: NNT nhấn chọn "Lấy thông tin công dân". Kiểm tra thông tin đăng ký mới → Nhấn "Tiếp tục"

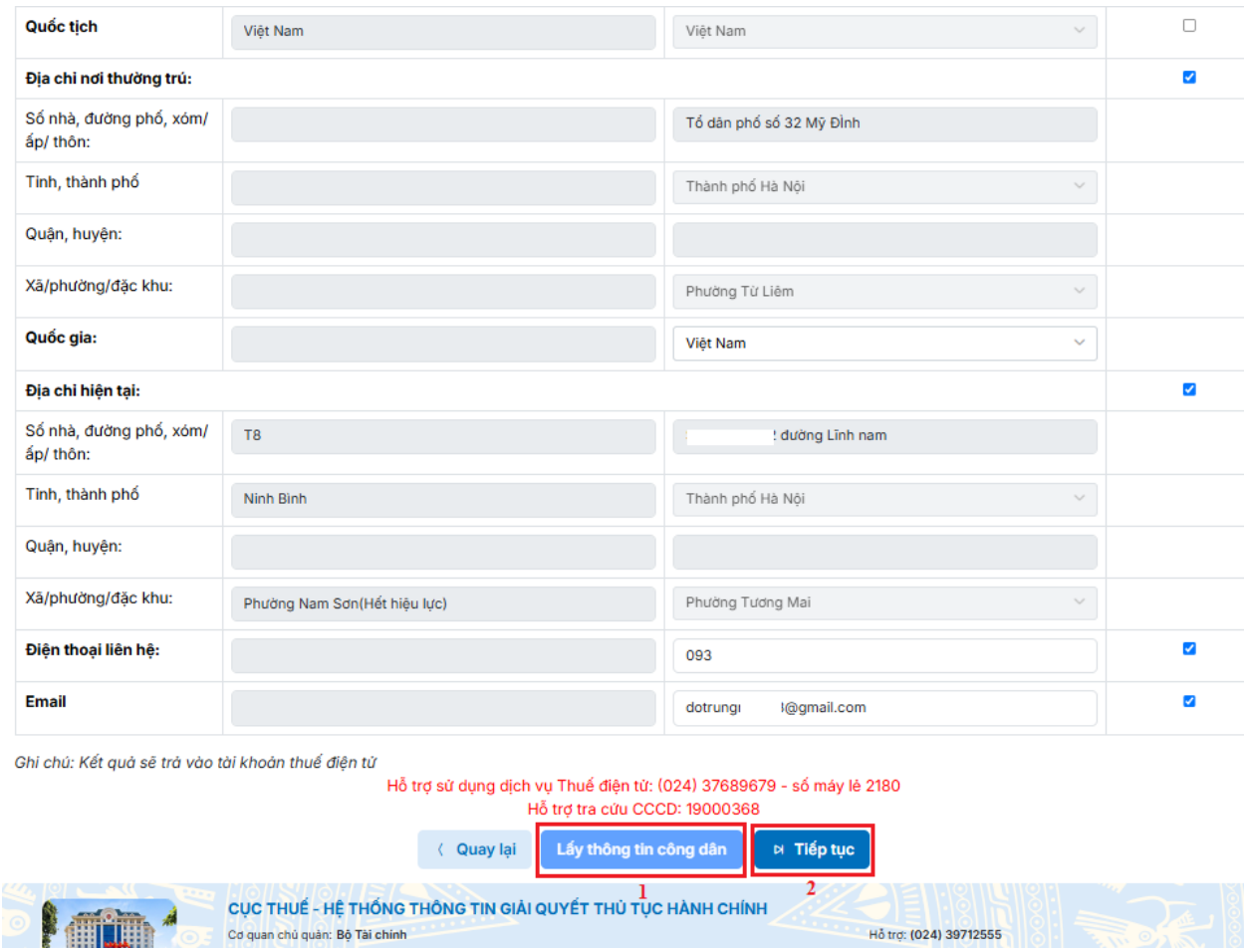

Bước 9: Hệ thống hiển thị Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế (mẫu 08-MST)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mẫu số: **08-MST**
(Kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỜ KHAI
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

☐ Doanh nghiệp, hợp tác xã ☐ Tổ chức ☐ Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ☑ Cá nhân ☐ Khác

1. Tên người nộp thuế: ĐỖ THÀNH TRUNG

2. Mã số thuế: 037

3. Địa chỉ trụ sở chính: Ninh Bình

Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

Chỉ tiêu (1)	Thông tin đăng ký cũ (2)	Thông tin đăng ký mới (3)
I - Điều chỉnh thông tin đã đăng ký		

Bước 10: NNT nhập mã captcha → nhấn chọn "Nộp tờ khai".



Bước 11: NNT nhập mã OTP được gửi về điện thoại hoặc email của NNT → nhấn chọn "Nộp hồ sơ" → Hệ thống hiển thị hộp thoại thông báo nộp hồ sơ thành công.

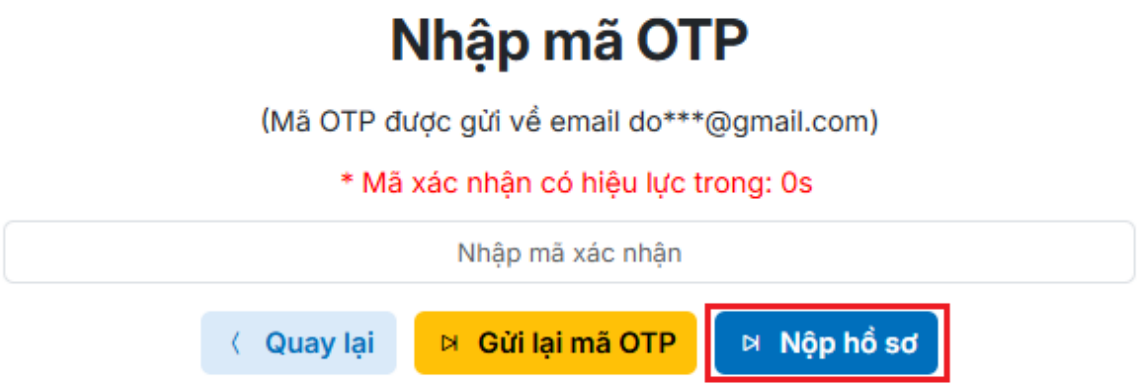

2. Hướng dẫn kiểm tra và cập nhật thông tin liên hệ của NNT

Người nộp thuế cần kiểm tra và cập nhật thông tin liên hệ, địa chỉ, và số điện thoại để đảm bảo giao dịch với cơ quan thuế thông suốt, tránh bị gián đoạn quyền lợi, bị phạt vi phạm hành chính hoặc tạm hoãn xuất cảnh do không nhận được thông báo.

2.1 Hướng dẫn kiểm tra và cập nhật thông tin liên hệ của NNT trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thuế (Cổng dịch vụ công Cục Thuế)

Bước 1: Truy cập Cổng dịch vụ công tại địa chỉ ***https://dichvucong.gdt.gov.vn*** và bấm "Đăng nhập"



Bước 2: Thực hiện "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử" hoặc "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử"



Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Thuế điện tử	***Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử***
NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử", màn hình hiển thị	NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử"
	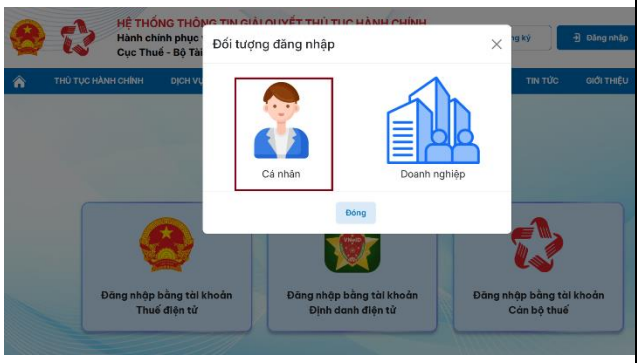
Bấm chọn "Cá nhân"	Bấm chọn "Cá nhân"
Nhập thông tin đăng nhập => Bấm "Đăng nhập"	Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin số định danh cá nhân và mật khẩu truy cập ứng dụng VNeID

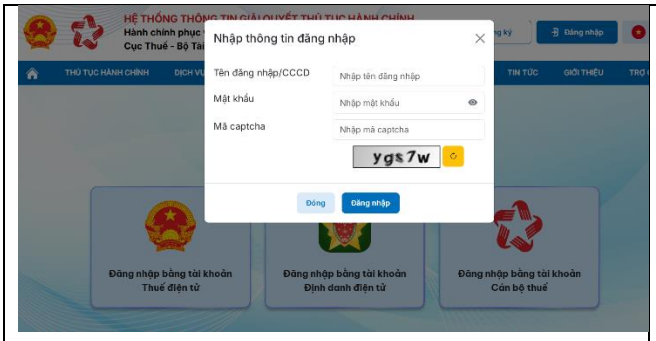	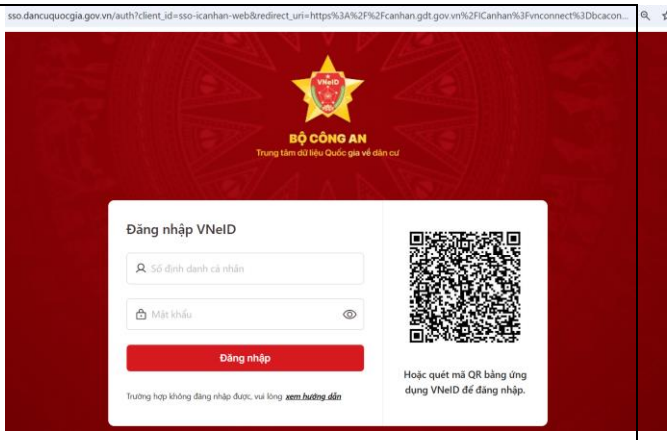
	Chọn nút **"Đăng nhập"** Hệ thống chuyển sang màn hình nhập mã xác thực *(NNT tiến hành mở ứng dụng VNeID để lấy mã xác nhận hoặc chọn gửi mã xác nhận về số điện thoại).* 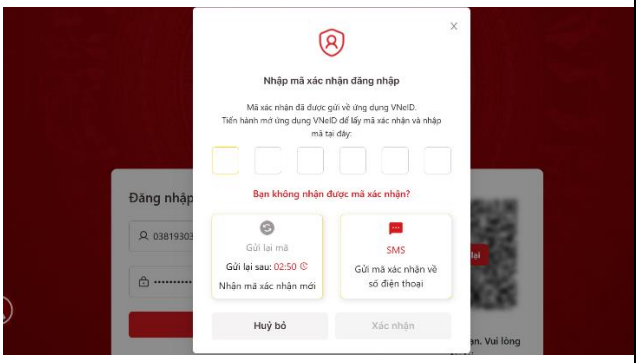
	Tích chọn "Tôi đã đọc và hiểu rõ nội dung…" Chọn nút "**Xác nhận chia sẻ**" để tiến hành đăng nhập 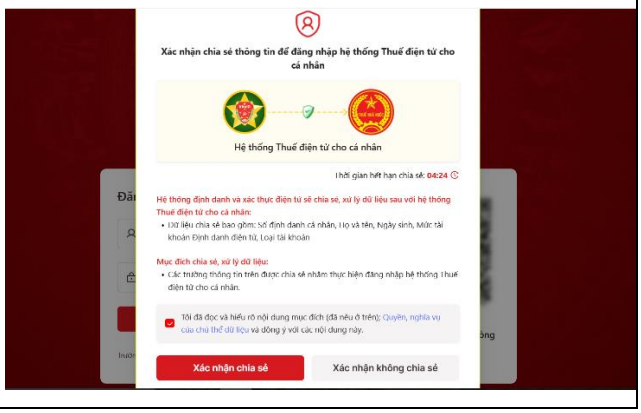

	Màn hình hiển thị yêu cầu nhập mã passode gồm 6 số do NNT đã cài tại ứng dụng VNeID. 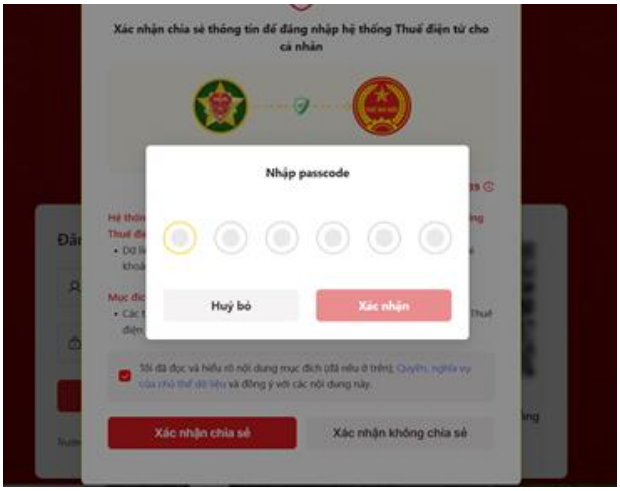

Hệ thống hiển thị màn hình giao diện đăng nhập thành công

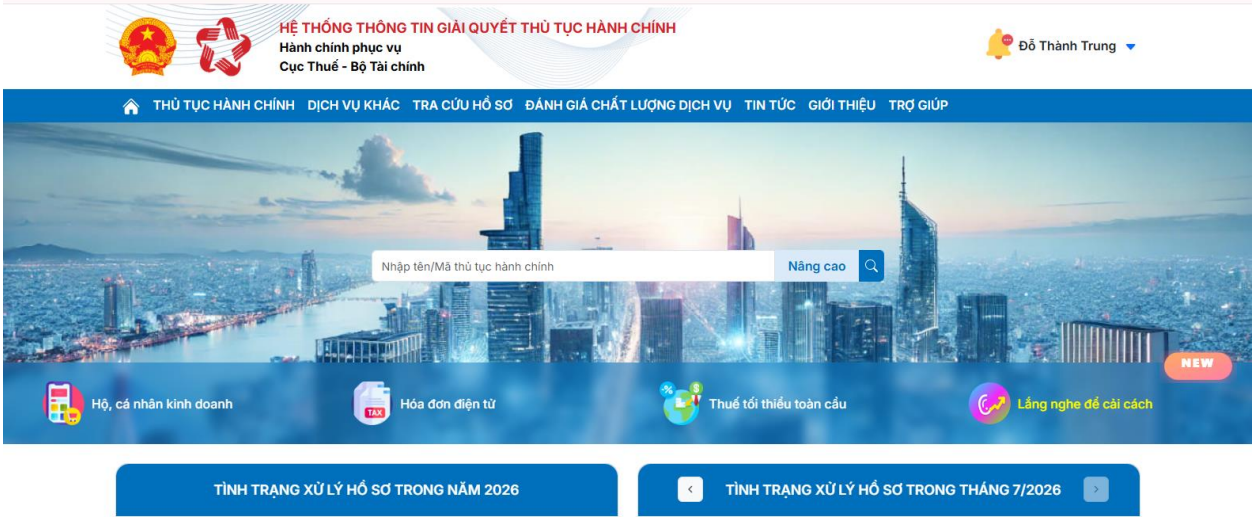

Bước 3: Tại màn hình chính, NNT nhấn mũi tên xanh và chọn " Quản lý thông tin" để kiểm tra thông tin.



Bước 4: Hệ thống hiển thị thông tin giao dịch điện tử của NNT gồm Mã số thuế, Thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại, email) và cơ quan thuế quản lý.



Bước 5: NNT kiểm tra thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại, email) để cơ quan thuế có đầy đủ thông tin phục vụ việc hỗ trợ, cảnh báo, nhắc nhở NNT kịp thời.

Trường hợp phát hiện sai khác với thông tin của NNT, NNT thực hiện cập nhật các thông tin mới tại các trường Địa chỉ, Điện thoại, Email → nhấn " Cập nhật thông tin"

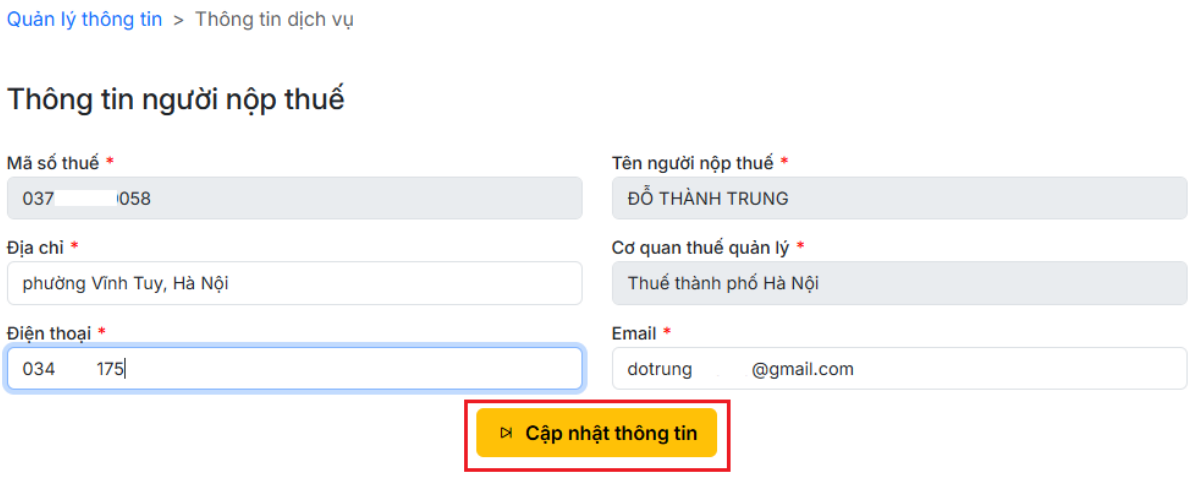

Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận cập nhật thông tin → nhấn chọn "Cập nhật"

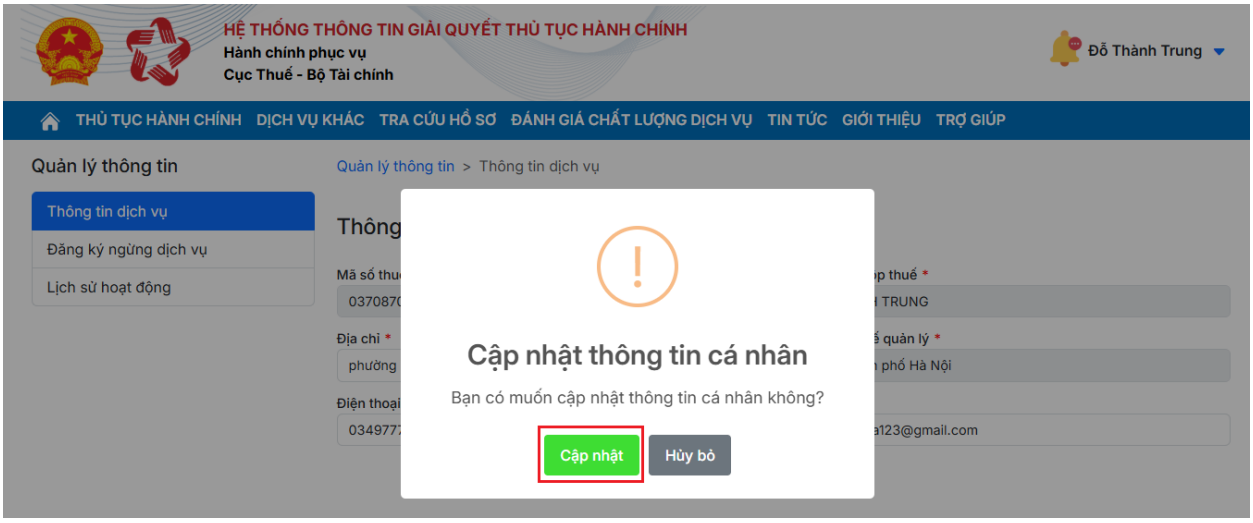

2.2 Hướng dẫn kiểm tra và cập nhật thông tin liên hệ của NNT trên ứng dụng Etax Mobile

Bước 1: Đăng nhập app eTax Mobile bằng tài khoản thuế điện tử hoặc VNeID mức 2.



Bước 2: Tại màn hình chính, chọn biểu tượng mũi tên cạnh tên đại diện. Hệ thống hiển thị thông tin giao dịch điện tử của NNT gồm Mã số thuế, Thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại, email) và cơ quan thuế quản lý

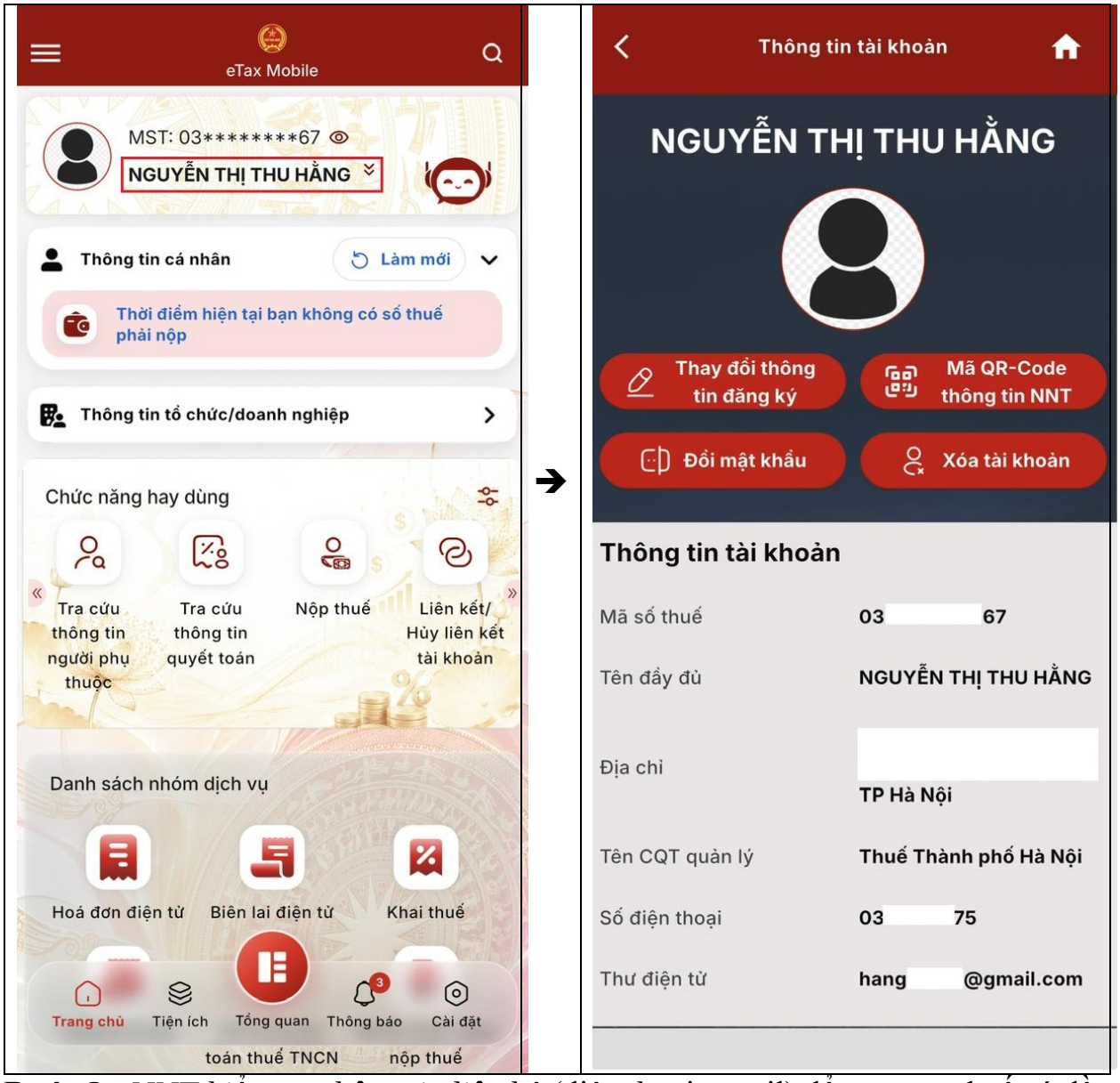

Bước 3: NNT kiểm tra thông tin liên hệ (điện thoại, email) để cơ quan thuế có đầy đủ thông tin phục vụ việc hỗ trợ, cảnh báo, nhắc nhở NNT kịp thời.

Trường hợp phát hiện sai khác với thông tin của NNT, NNT chọn " Thay đổi thông tin đăng ký" và thực hiện nhập Email, số điện thoại mới → Nhấn chọn "Sửa thông tin" để hoàn thành.

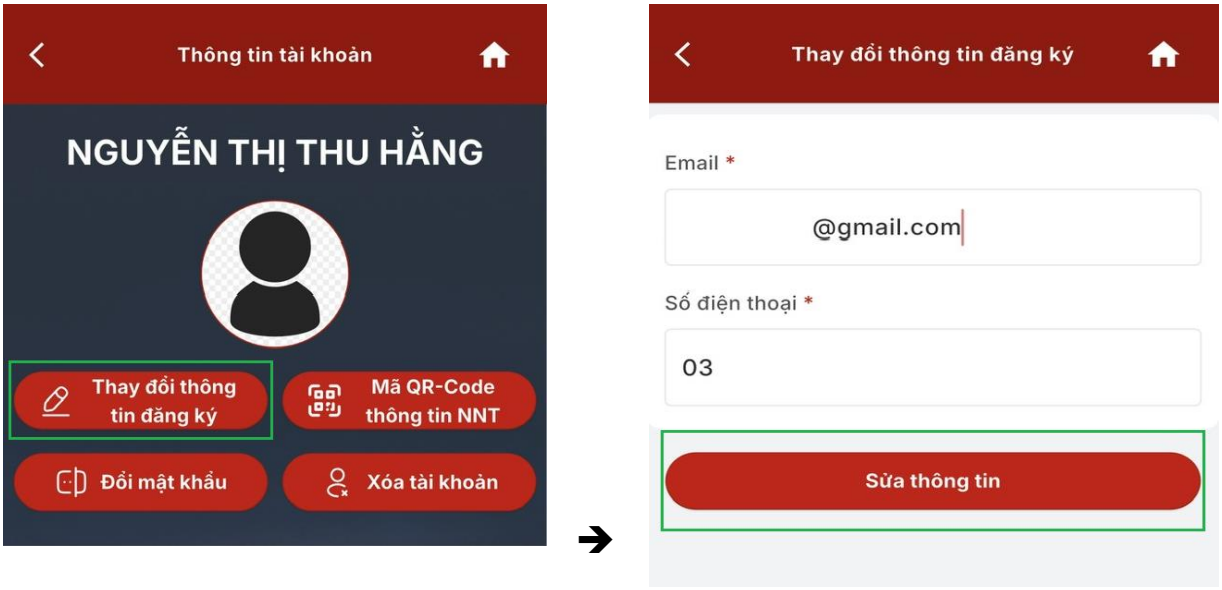

Bước 4: Hệ thống hiển thị hộp thoại thông báo thay đổi thông tin thành công.

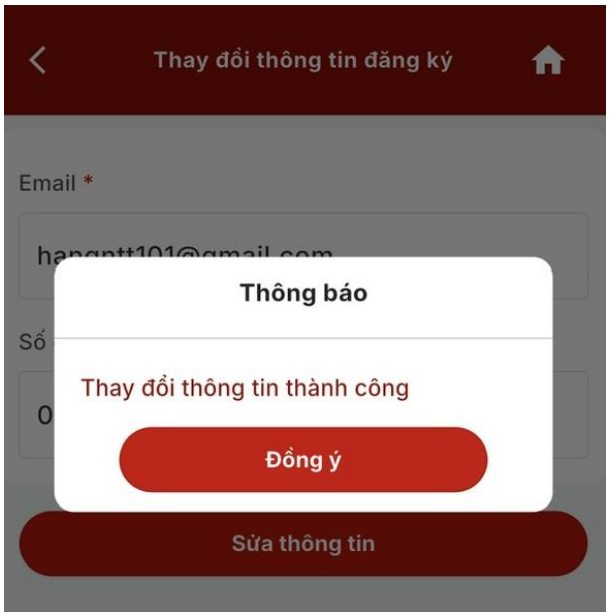

PHẦN III:

HƯỚNG DẪN TRA CỨU NGHĨA VỤ THUẾ VÀ GỬI PHẢN HỒI VƯỚNG MẮC VỀ NGHĨA VỤ THUẾ

Nếu tra cứu, cập nhật thông tin NNT giúp cơ quan thuế liên lạc được với NNT, thì tra cứu nghĩa vụ thuế giúp chính NNT chủ động nắm được mình đang phát sinh nghĩa vụ thuế gì, nợ bao nhiêu thay vì chờ đến khi nhận được thông báo cưỡng chế. NNT thường xuyên tra cứu nghĩa vụ thuế mang lại các lợi ích:

- Giúp NNT chủ động phát hiện sớm khoản nợ mới phát sinh (kể cả các khoản nợ nhỏ, dễ bị bỏ sót) để xử lý ngay, tránh để khoản nợ quá thời hạn nộp theo quy định dẫn đến bị cưỡng chế nợ thuế và áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh.

- Cho phép NNT gửi phản hồi trực tuyến khi phát hiện số liệu nghĩa vụ thuế không chính xác (do sai sót hạch toán, đã nộp nhưng chưa được ghi nhận...), thay vì phải đến trực tiếp cơ quan thuế, giúp rút ngắn thời gian xử lý sai lệch trước khi bị chuyển sang diện cưỡng chế.

- Giúp NNT theo dõi được tiến độ, kết quả xử lý phản hồi của mình, chủ động bổ sung hồ sơ, chứng từ nếu cơ quan thuế yêu cầu, tránh vướng mắc bị kéo dài không rõ nguyên nhân.

1. Hướng dẫn NNT thực hiện tra cứu nghĩa vụ thuế

1.1 Tra cứu nghĩa vụ thuế trên ứng dụng Etax Mobile

Chức năng "Tra cứu nghĩa vụ thuế" trên Etax Mobile giúp NNT thực hiện tra cứu nghĩa vụ thuế còn phải nộp, gồm: thuế của cá nhân, bao gồm thuế sử dụng đất nông nghiệp; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế, phí, lệ phí của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho thuê tài sản); tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, tiền chậm nộp và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật; nghĩa vụ tài chính về đất đai; lệ phí trước bạ phương tiện,..

Mã QR hướng dẫn chức năng "Thông tin nghĩa vụ thuế"

Mã QR hướng dẫn chức năng "Thông tin nghĩa vụ tài chính đất đai"

Mã QR hướng dẫn chức năng "Thông tin lệ phí trước bạ phương tiện"

1.2 Tra cứu nghĩa vụ thuế trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thuế (Cổng dịch vụ công Cục Thuế)

Bước 1: Truy cập Cổng dịch vụ công tại địa chỉ ***https://dichvucong.gdt.gov.vn*** và bấm "Đăng nhập"

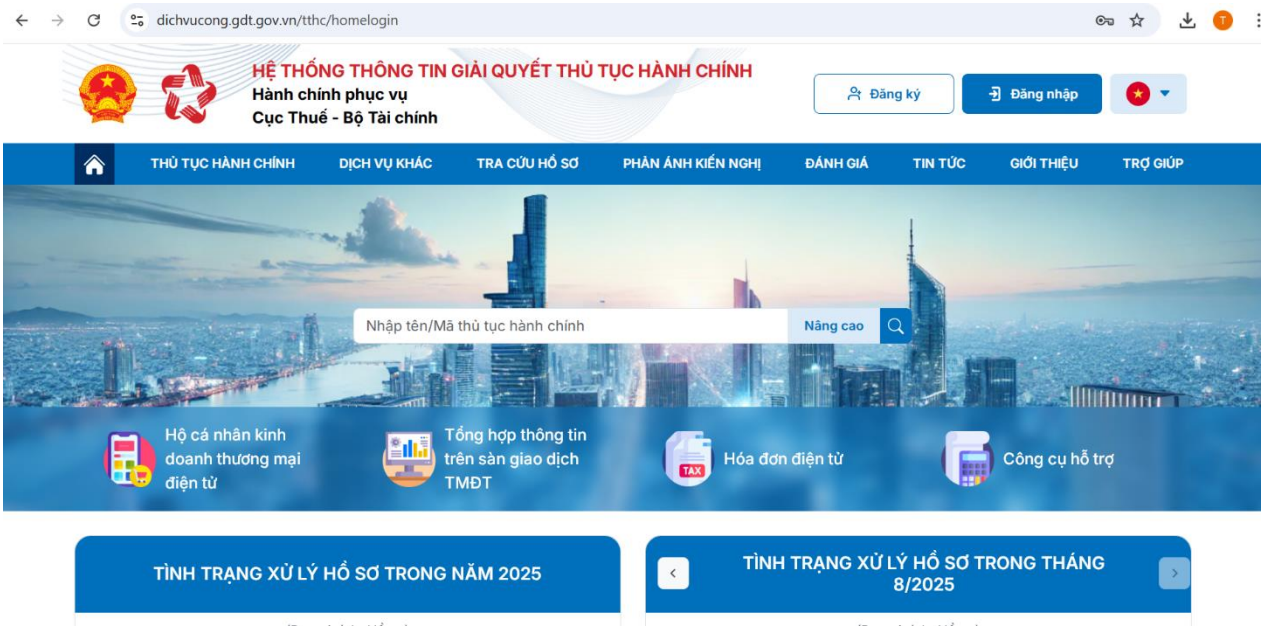

Thực hiện "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử" hoặc "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử"



Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Thuế điện tử	*Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử*
NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử", màn hình hiển thị	NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử"
	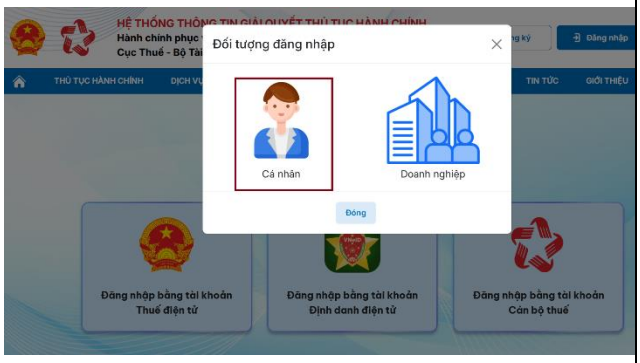
Bấm chọn "Cá nhân"	Bấm chọn "Cá nhân"
Nhập thông tin đăng nhập => Bấm "Đăng nhập"	Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin số định danh cá nhân và mật khẩu truy cập ứng dụng VNeID

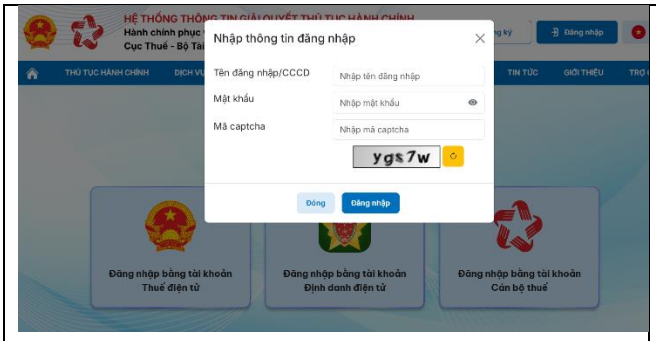	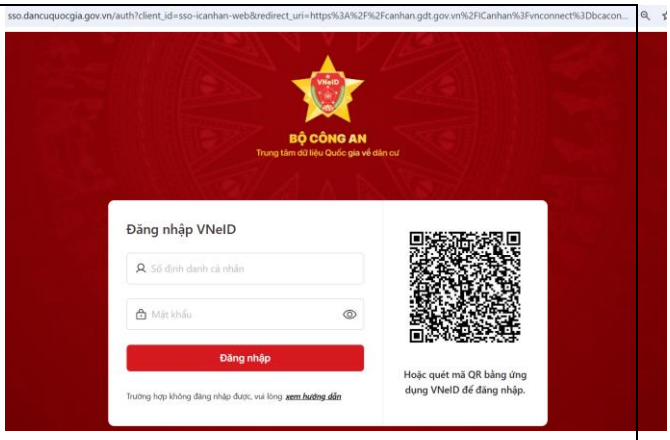
	Chọn nút "Đăng nhập" Hệ thống chuyển sang màn hình nhập mã xác thực *(NNT tiến hành mở ứng dụng VNeID để lấy mã xác nhận hoặc chọn gửi mã xác nhận về số điện thoại).* 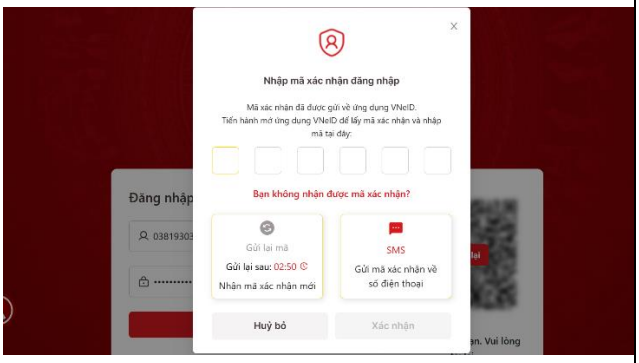
	Tích chọn "Tôi đã đọc và hiểu rõ nội dung…" Chọn nút "Xác nhận chia sẻ" để tiến hành đăng nhập 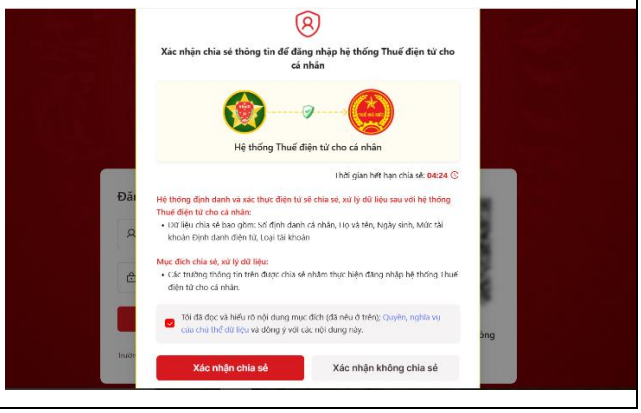

	Màn hình hiển thị yêu cầu nhập mã passode gồm 6 số do NNT đã cài tại ứng dụng VNeID. 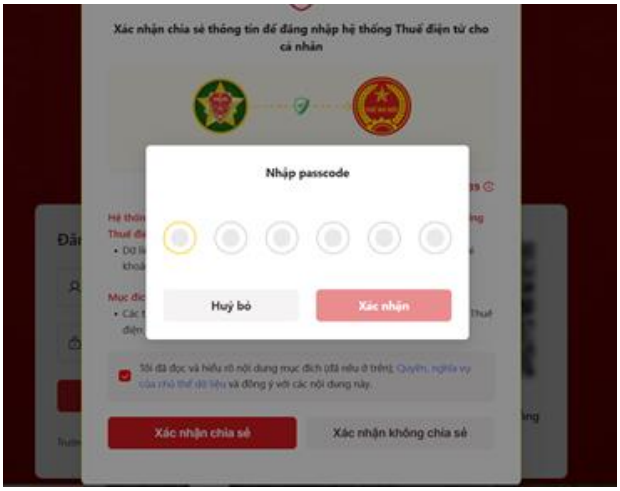

Hệ thống hiển thị màn hình giao diện đăng nhập thành công



Bước 2: Sau khi đăng nhập thành công, chọn mục "Dịch vụ khác" và "Tra cứu". Tiếp theo, chọn "Tra cứu nghĩa vụ thuế".

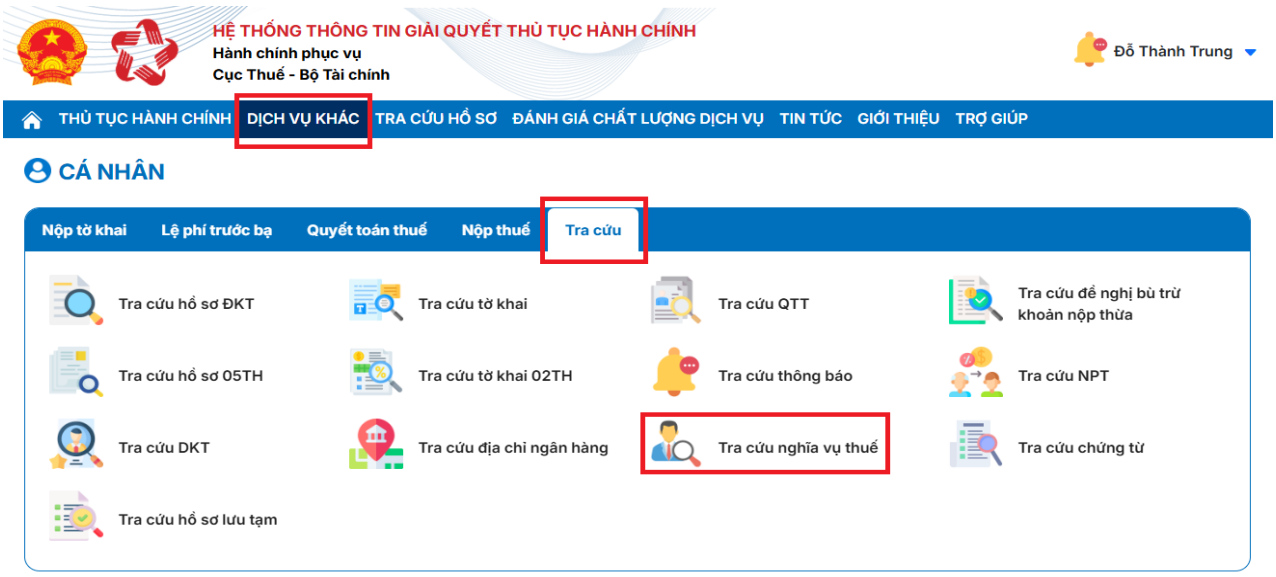

Bước 3: Hệ thống sẽ hiển thị mã số thuế của NNT, nhấn nút "Tra cứu" để xem thông tin chi tiết.

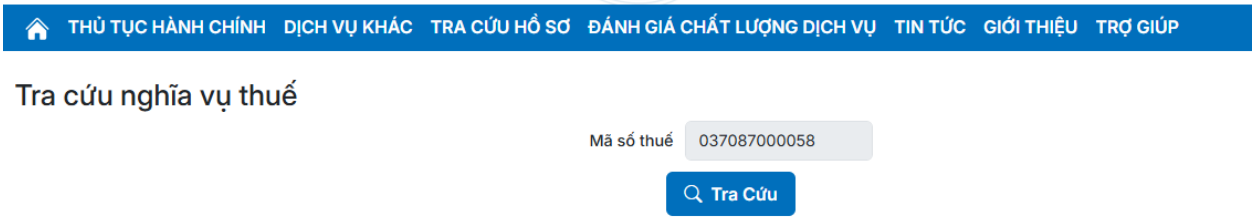

Sau khi thực hiện tra cứu, hệ thống sẽ hiển thị thông tin nghĩa vụ thuế của NNT theo mã số thuế đã nhập. Tại đây, hệ thống sẽ phân loại nghĩa vụ thuế thành các nhóm:

Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xoá nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn

Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế. Tại đây, hệ thống sẽ phân loại nghĩa vụ thuế thành các nhóm:

+ Các khoản còn phải nộp: gồm các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, hoặc các khoản khác.

+ Các khoản thuế đã nộp: thể hiện chi tiết từng lần nộp hoặc tạm nộp, bao gồm: Cơ quan thu, Hình thức nộp (tạm nộp/nộp thừa), ID khoản phải nộp, Kỳ tính thuế, Tiểu mục, Số tiền đã nộp, Trạng thái, Gợi ý xử lý.

+ Các khoản thuế còn được hoàn

2. Hướng dẫn NNT gửi phản hồi vướng mắc về nghĩa vụ thuế trên ứng dụng Etax Mobile

Nhằm tạo thuận lợi và bảo đảm người nộp thuế nắm bắt chính xác, kịp thời nghĩa vụ thuế của mình, ứng dụng eTax Mobile đã được nâng cấp, bổ sung tính năng cho phép người nộp thuế gửi các thông tin vướng mắc về nghĩa vụ thuế và theo dõi kết quả trả lời của cơ quan thuế mọi lúc, mọi nơi trên điện thoại thông minh.

Người nộp thuế là cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ cá nhân kinh doanh đã có tài khoản eTax Mobile có thể tra cứu và gửi đến cơ quan thuế thông tin vướng mắc về nghĩa vụ thuế, bao gồm: Nhóm khoản thu từ đất; Nhóm khoản thu lệ phí trước bạ tài sản khác (trừ nhà đất); Nhóm khoản thu từ hoạt động kinh doanh; Nhóm khoản thu từ tiền công, tiền lương; Nhóm khoản thu khác.

Hướng dẫn gửi phản hồi vướng mắc nghĩa vụ thuế trên eTax Mobile:

Bước 1: Đăng nhập ứng dụng eTax Mobile bằng tài khoản thuế điện tử hoặc tài khoản định danh VNeID đã được định danh mức độ 2.

Bước 2: Chọn mục "Nộp thuế". Sau đó nhấn nút “Tra cứu” và chọn “Nộp tất cả”, hệ thống sẽ hiển thị màn hình hộp thoại thông báo.

Bước 3: Tại màn hình hộp thoại thông báo, NNT chọn “Gửi phản hồi” nếu có vướng mắc về nghĩa vụ thuế cần gửi đến cơ quan thuế/ Chọn “Bỏ qua” nếu không phát sinh vướng mắc.

Bước 4: Tại màn hình “Phản hồi nộp thuế”, hệ thống sẽ hiển thị danh sách chi tiết từng khoản nộp. NNT lựa chọn và nhấn “Gửi phản hồi” tại các khoản nộp có phát sinh vướng mắc về nghĩa vụ thuế. Sau đó, hệ thống sẽ hiển thị màn hình “Gửi phản hồi nghĩa vụ thuế”. NNT nhập nội dung phản hồi và tải lên tài liệu đính kèm (nếu có).

Bước 5: Nhấn nút “Tiếp tục”, hệ thống sẽ hiển thị hộp thoại xác nhận, chọn “Gửi phản hồi” để gửi phản hồi tới cơ quan thuế. Ứng dụng tự động chuyển sang màn hình “Gửi phản hồi thành công”.

Bước 6: Tại màn hình Phản hồi nộp thuế, nút “gửi phản hồi” tại dòng khoản nộp NNT đã gửi phản hồi sẽ bị vô hiệu hóa.

Trạng thái nút “Kết quả” màu đỏ: CQT đang xử lý phản hồi.

Trạng thái nút “Kết quả” màu xanh: Phản hồi đã có kết quả, CQT đã xử lý phản hồi.

Bước 7: Trường hợp trạng thái Đã có kết quả (Nút “Kết quả” màu xanh), phản hồi của NNT đã được CQT trả lời, NNT nhấn nút “Xem”: Hệ thống hiển thị chi tiết nội dung Cán bộ thuế của Cơ quan thuế trả lời phản hồi của NNT.

NNT nhấn vào tên tài liệu đính kèm của cán bộ thuế để xem nội dung chi tiết tài liệu đính kèm của cán bộ thuế trả lời (nếu có).

Hướng dẫn tra cứu kết quả phản hồi:

- Để thực hiện tra cứu kết quả phản hồi, NNT có thể tra cứu bằng 2 cách:

Cách 1: NNT vào chức năng "Nộp thuế", thực hiện tra cứu, chọn "Gửi phản hồi". Tại màn hình phản hồi nộp thuế, trường hợp trong danh sách có 01 phản hồi có kết quả trả lời: Hệ thống sẽ hiển thị nút Tra cứu kết quả phản hồi để NNT có thể tra cứu nhanh các phản hồi. Khi nhấn nút, hệ thống hiển thị màn hình Tra cứu thông tin phản hồi nghĩa vụ thuế.

Cách 2: NNT chọn "Nhóm chức năng nộp thuế" tại màn hình trang chủ, chọn "Tra cứu thông tin phản hồi nghĩa vụ thuế", hệ thống hiển thị màn hình "Tra cứu thông tin phản hồi nghĩa vụ thuế". Nhập thông tin (NNT có thể tìm kiếm theo ID khoản nộp/ID phản hồi/khoảng thời gian) và nhấn "Tra cứu", hệ thống sẽ hiển thị các kết quả tìm kiếm.

- NNT chọn "Xem chi tiết" để xem chi tiết trạng thái xử lý và nội dung trả lời phản hồi của cơ quan thuế.

Một số lưu ý:

- Thời hạn trả kết quả phản hồi vướng mắc là 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận vướng mắc nghĩa vụ thuế của NNT.

- Khi có kết quả trả lời từ cơ quan thuế, ứng dụng eTax Mobile sẽ tự động thông báo cho NNT biết hoặc NNT có thể tự tra cứu tại chức năng "Thông báo hành chính của CQT".

- Nhận diện tình trạng xử lý của cơ quan thuế qua màu sắc nút "Kết quả":

+ Nút "Kết quả" có màu đỏ nghĩa là cơ quan thuế đang xử lý.

+ Nút "Kết quả" có màu xanh nghĩa là cơ quan thuế đã có kết quả trả lời. NNT có thể đọc nội dung trả lời và tài liệu đính kèm (nếu có).

- Cục Thuế khuyến nghị NNT thường xuyên theo dõi nghĩa vụ thuế của mình trên ứng dụng Etax Mobile để kịp thời phát hiện, phản ánh các thông tin chưa chính xác, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Mã QR hướng dẫn chức năng "Gửi phản hồi và tra cứu kết quả phản hồi"

PHẦN IV:

HƯỚNG DẪN TRA CỨU THÔNG TIN TẠM HOÃN XUẤT CẢNH

Nếu NNT thực hiện tra cứu thông tin đăng ký thuế và tra cứu nghĩa vụ thuế là bước phòng ngừa từ xa, thì tra cứu trực tiếp tình trạng tạm hoãn xuất cảnh chính là bước kiểm tra cuối cùng, trực diện nhất trước khi NNT thực hiện xuất cảnh. Dù đã thực hiện tốt các bước ở Phần II, Phần III, NNT vẫn nên tra cứu thông tin tạm hoãn xuất cảnh vì:

- Giúp NNT phát hiện sớm lệnh hoãn xuất cảnh (nếu có) để chủ động nộp tiền thuế nợ hoặc gửi chứng từ xác nhận nộp tiền, đề nghị Cơ quan thuế ban hành văn bản hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh kịp thời trước ngày xuất cảnh

- Giúp NNT phát hiện kịp thời cả những trường hợp không xuất phát từ bản thân (ví dụ bị liên đới do đứng tên đại diện pháp luật của một doanh nghiệp không hoạt động), để có đủ thời gian xử lý, phản hồi đến cơ quan thuế.

- Mang lại sự chủ động và an tâm cho NNT trước khi xuất cảnh, tránh tình huống bị động, phát sinh chi phí và ảnh hưởng kế hoạch do chỉ phát hiện vấn đề khi đã có mặt tại sân bay.

Các kênh tra cứu thông tin dành cho NNT:

Kênh tra cứu	**Yêu cầu**	**Ưu điểm**	**Phù hợp với**
Trang TTĐT ngành Thuế (gdt.gov.vn hoặc trang TTĐT Thuế tỉnh/TP)	Không cần đăng nhập, chỉ cần nhập thông tin cá nhân và mã xác nhận	Nhanh, không cần tài khoản	NNT muốn tra cứu nhanh, chưa có tài khoản thuế điện tử
Ứng dụng Etax Mobile	Cần tài khoản thuế điện tử hoặc VNeID mức 2	Nhận thông báo tự động, tra cứu mọi lúc mọi nơi	Cá nhân, hộ kinh doanh thường xuyên theo dõi nghĩa vụ thuế
Cổng dịch vụ công (dichvucong.gdt.gov.vn)	Cần tài khoản thuế điện tử hoặc VNeID	Tra cứu chi tiết, đồng thời xử lý được nhiều thủ tục khác	Kế toán DN, NNT có nhu cầu tra cứu chuyên sâu

1. Hướng dẫn tra cứu thông tin tạm hoãn xuất cảnh

1.1 Tra cứu trên Trang Thông tin điện tử của cơ quan Thuế

Để biết mình có bị hoãn xuất cảnh do nợ thuế hay không, cá nhân truy cập vào Trang thông tin điện tử của Cục Thuế theo địa chỉ: https://gdt.gov.vn/wps/portal hoặc Trang thông tin điện tử của Thuế tỉnh, thành phố và thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Truy cập Trang thông tin điện tử, vào phần "Dịch vụ công". Chọn "Công khai cưỡng chế nợ thuế"



Bước 2: Chọn mục " NNT có thông báo về xuất cảnh"



Bước 3: Nhập thông tin cá nhân cần tra cứu, nhập mã xác nhận và bấm "Tìm kiếm".

- Hệ thống hiển thị kết quả: NNT đang thuộc diện bị tạm hoãn xuất cảnh.

- Nếu hệ thống hiển thị dòng chữ "Không tìm thấy kết quả phù hợp": NNT không có thông báo tạm hoãn xuất cảnh

1.2 Tra cứu trên ứng dụng Etax Mobile

Bước 1: Đăng nhập app eTax Mobile bằng tài khoản thuế điện tử hoặc VNeID mức 2.



Bước 2: Chọn "Tra cứu thông báo" tại nút danh sách chức năng , hoặc tại màn hình chính



Hoặc



Bước 3: NNT kiểm tra tại mục "Thông báo hành chính của CQT" và "Thông báo khác"

- Nếu bị tạm hoãn xuất cảnh Ứng dụng sẽ hiển thị thông báo về việc tạm hoãn xuất cảnh do nợ thuế.
- Nếu không tìm thấy dữ liệu, người nộp thuế không thuộc trường hợp tạm hoãn xuất cảnh.



1.3 Tra cứu trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thuế (Cổng dịch vụ công Cục Thuế)

Bước 1: Truy cập Cổng dịch vụ công tại địa chỉ ***https://dichvucong.gdt.gov.vn*** và bấm "Đăng nhập"



Bước 2: Thực hiện "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử" hoặc "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử"



Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Thuế điện tử	***Trường hợp đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử***
NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản thuế điện tử", màn hình hiển thị	NNT bấm chọn "Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử"

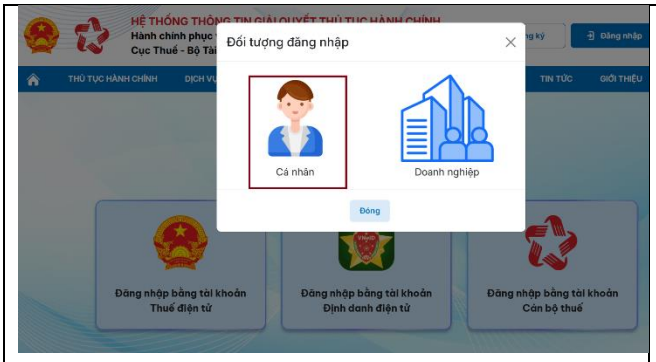	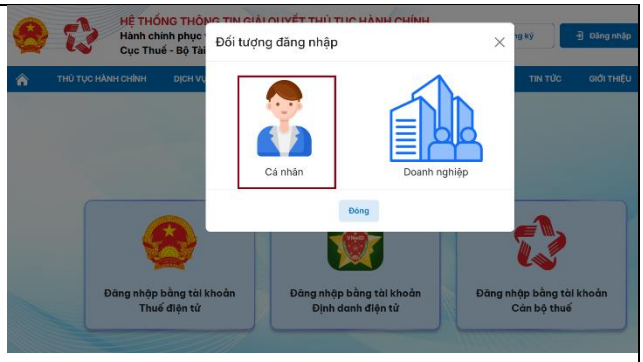
Bấm chọn “Cá nhân”	Bấm chọn “Cá nhân”
Nhập thông tin đăng nhập => Bấm “Đăng nhập” 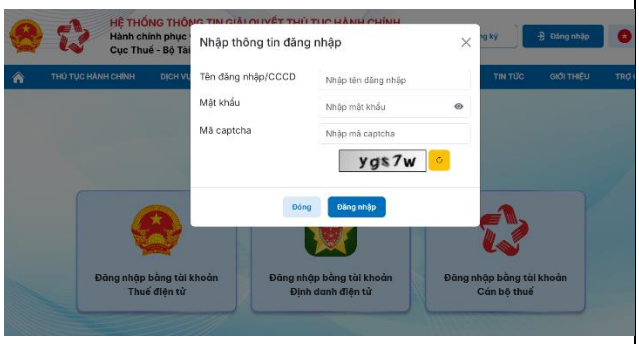	Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin số định danh cá nhân và mật khẩu truy cập ứng dụng VNeID 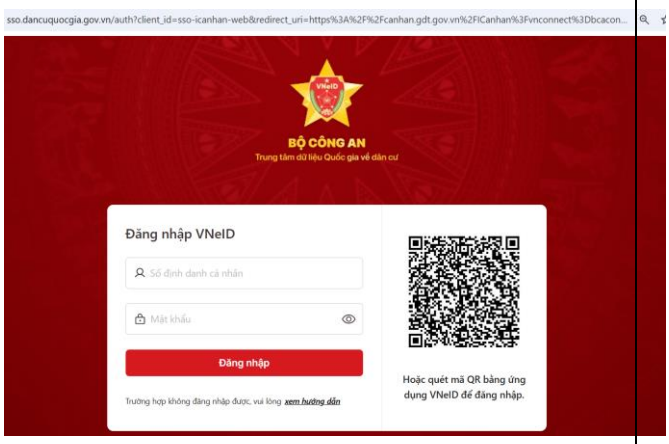
	Chọn nút “Đăng nhập” Hệ thống chuyển sang màn hình nhập mã xác thực *(NNT tiến hành mở ứng dụng VNeID để lấy mã xác nhận hoặc chọn gửi mã xác nhận về số điện thoại).* 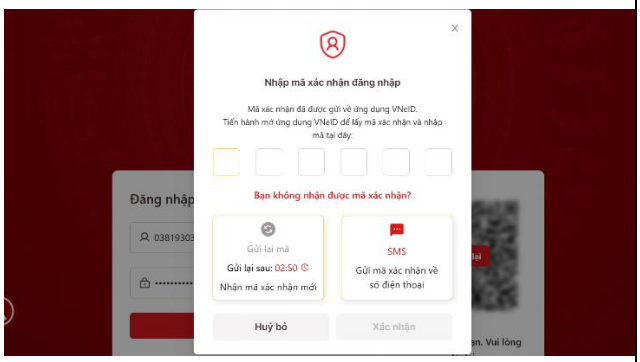
	Tích chọn “Tôi đã đọc và hiểu rõ nội dung…”

	Chọn nút “Xác nhận chia sẻ” để tiến hành đăng nhập 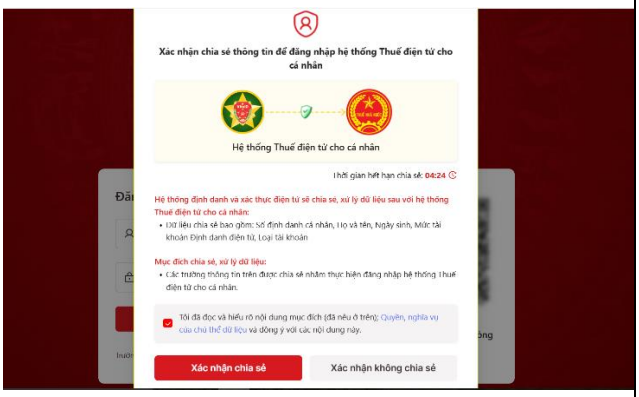 Màn hình hiển thị yêu cầu nhập mã passode gồm 6 số do NNT đã cài tại ứng dụng VNeID. 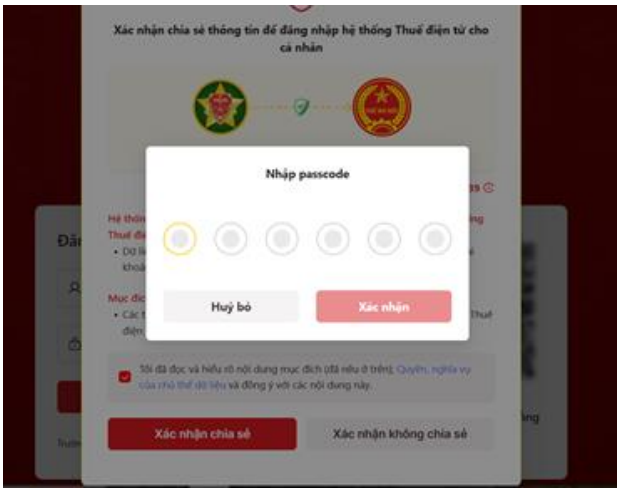

Hệ thống hiển thị màn hình giao diện đăng nhập thành công



Bước 3: Sau khi đăng nhập thành công, chọn mục "Dịch vụ khác" và "Tra cứu". Tiếp theo, chọn "Tra cứu thông báo".

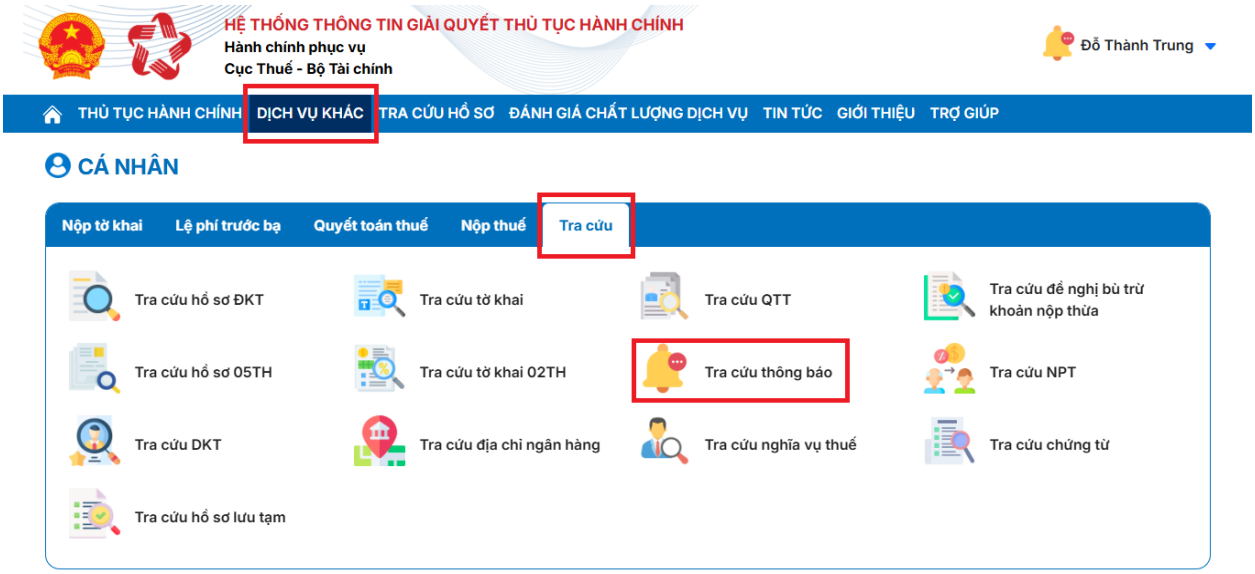

Bước 4: Chọn loại thông báo "Thông báo về việc tạm hoãn xuất cảnh mẫu 01/XC" và ngày gửi, sau đó bấm "Tra cứu". Hệ thống sẽ hiển thị thông tin về việc bạn có bị cấm xuất cảnh do nợ thuế hay không.

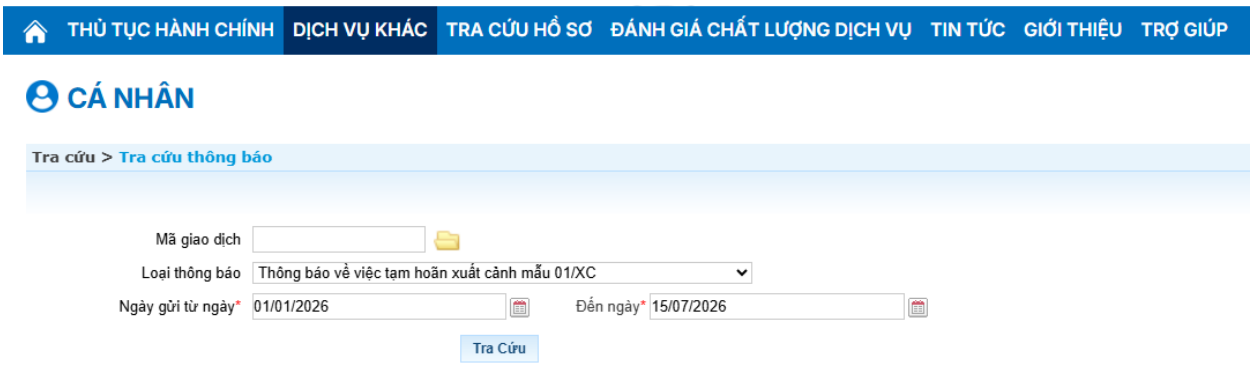

2. NNT cần lưu ý gì để không bị tạm hoãn xuất cảnh do nợ thuế

- Thường xuyên tra cứu tình trạng thực hiện nghĩa vụ thuế trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC hoặc ứng dụng Etax Mobile

- Người đại diện theo pháp luật, chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã cần chủ động rà soát tình trạng nợ thuế của các doanh nghiệp mình đứng tên, kể cả doanh nghiệp không còn hoạt động thực tế, để tránh bị liên đới khi doanh nghiệp bị cưỡng chế nợ thuế hoặc thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin đăng ký thuế, đăng ký kinh doanh, thông tin liên hệ, địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử và kịp thời thông báo cho cơ quan thuế khi có thay đổi.

- Thực hiện nghĩa vụ thuế đúng thời hạn

- Chủ động kiểm tra, xử lý ngay khi nhận được thông báo từ cơ quan thuế

- Chủ động tra cứu tình trạng tạm hoãn xuất cảnh trước khi ra nước ngoài.

- Tuyệt đối không cho người khác mượn, sử dụng CMND/CCCD để đứng tên thành lập, làm đại diện pháp luật cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

PHẦN V:
XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THỰC TẾ

1. Khi phát hiện bị tạm hoãn xuất cảnh cần làm gì?

Bước 1: Xác nhận thông tin

Tra cứu lại thông tin nghĩa vụ thuế và thông báo tạm hoãn xuất cảnh trên các kênh (Trang TTĐT, Etax Mobile, Cổng DVC) để xác nhận chính xác.

Bước 2: Xác định khoản nợ và cơ quan thuế quản lý

Đọc kỹ nội dung thông báo để biết số tiền nợ, cơ quan thuế đang quản lý khoản nợ, thông tin liên hệ hỗ trợ.

Bước 3: Thực hiện nộp tiền

Thực hiện nghĩa vụ thuế (nộp đủ hoặc nộp giảm xuống dưới ngưỡng quy định) hoặc gửi phản hồi đến cơ quan thuế nếu có vướng mắc về nghĩa vụ thuế.

Bước 4: Gửi phản hồi đến cơ quan thuế

Mở eTax Mobile → Chọn chức năng "Nộp thuế" → Nhấn "Tra cứu" → Chọn "Gửi phản hồi" tại khoản nộp vừa thanh toán. Nhập nội dung "Đã nộp tiền thuế, đề nghị hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh" và đính kèm ảnh chụp màn hình/file PDF chứng từ nộp tiền thành công của NNT.

Bước 5: Liên hệ cơ quan thuế

Liên hệ cơ quan thuế quản lý để được hỗ trợ kiểm tra (nếu cần).

2. NNT cần làm gì trước thời điểm làm thủ tục xuất cảnh?

- Theo quy định mới, cơ quan thuế phối hợp cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để xử lý nhanh khi NNT hoàn thành nghĩa vụ; tuy nhiên do vẫn cần thời gian xác nhận, cập nhật dữ liệu thanh toán nên cơ quan thuế khuyến nghị NNT chủ động tra cứu tình trạng nghĩa vụ thuế và thông báo tạm hoãn xuất cảnh tối thiểu 3–5 ngày làm việc trước chuyến đi để có đủ thời gian xử lý nếu phát sinh vướng mắc, không nên đợi đến sát giờ bay.

- Trường hợp phát hiện bị tạm hoãn xuất cảnh ngay tại sân bay/cửa khẩu: liên hệ ngay số điện thoại hỗ trợ của cơ quan thuế quản lý (ghi trên thông báo) để được hướng dẫn nộp thuế/khắc phục khẩn cấp.

- Khi nộp tiền, NNT nên thực hiện nộp trên cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua ứng dụng eTaxMobile để hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế tại thời điểm tra cứu.

- NNT cần giữ lại chứng từ (biên lai, ủy nhiệm chi ngân hàng...) để cung cấp ngay cho cơ quan thuế trong trường hợp hệ thống chưa kịp cập nhật.

3. Trường hợp bị lợi dụng thông tin cá nhân dẫn đến tạm hoãn xuất cảnh

Một số trường hợp cá nhân bị tạm hoãn xuất cảnh do đứng tên người đại diện theo pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp mà bản thân không hề biết (do bị mượn/lợi dụng giấy tờ tùy thân để lập doanh nghiệp, hoặc doanh nghiệp cũ đã ngừng hoạt động từ nhiều năm nhưng chưa làm thủ tục giải thể/chấm dứt hiệu lực MST).

Trong các trường hợp này, NNT cần:

- Tra cứu thông tin trên thông báo tạm hoãn xuất cảnh: xác định rõ tên doanh nghiệp giả mạo, mã số thuế nào và tình trạng nghĩa vụ thuế, cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

- Trình báo cơ quan công an về việc bị lợi dụng thông tin cá nhân để thành lập doanh nghiệp.

- Gửi Văn bản tới cơ quan đăng ký kinh doanh đề nghị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do hồ sơ không chính xác, giả mạo theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Liên hệ với cơ quan thuế để được hướng dẫn hỗ trợ, xác minh, xử lý kịp thời.

4. NNT bị hoãn xuất cảnh do cơ quan thuế ra thông báo "NNT không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký"

Đối với hộ kinh doanh/doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã đã bị cơ quan thuế ra thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, để tránh bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với chủ hộ/người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi, cần thực hiện trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày thông báo:

- Thực hiện thủ tục khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực MST theo quy định tại cơ quan thuế quản lý

- Hoàn thành nghĩa vụ khai, nộp thuế còn thiếu để đưa số nợ xuống dưới ngưỡng quy định.

LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN, HỘ KINH DOANH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Cá nhân, hộ kinh doanh hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, mạng xã hội hoặc nền tảng số có thể không có địa điểm kinh doanh cố định. Tuy nhiên, NNT vẫn cần bảo đảm thông tin về địa chỉ đăng ký thuế, đăng ký kinh doanh và thông tin liên hệ đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền là đầy đủ, chính xác và được cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

Trường hợp NNT vẫn đang hoạt động kinh doanh nhưng nhận được thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, NNT cần chủ động liên hệ với cơ quan thuế quản lý để kiểm tra, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và thực hiện thủ tục cập nhật, khôi phục mã số thuế theo quy định (nếu thuộc trường hợp phải khôi phục), tránh để kéo dài quá 120 ngày kể từ ngày cơ quan thuế ban hành thông báo.

5. Xử lý khi đã thực hiện nghĩa vụ thuế nhưng hệ thống chưa cập nhật kịp thời

NNT đã nộp đủ tiền thuế nhưng do độ trễ truyền dữ liệu giữa Ngân hàng, Kho bạc nhà nước, Hệ thống thông tin quản lý thuế và Hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh, dẫn đến tình trạng tạm hoãn xuất cảnh có thể chưa được gỡ ngay. Khi gặp tình huống này, NNT nên thực hiện:

- Giữ lại đầy đủ chứng từ nộp tiền (biên lai, ủy nhiệm chi, xác nhận giao dịch ngân hàng...) ngay khi thực hiện nộp thuế.

- NNT sử dụng ứng dụng Etax Mobile → truy cập chức năng "Nộp thuế" → chọn "Gửi phản hồi" → Gửi ngay bản chụp chứng từ nộp thuế, đồng thời gọi điện trực tiếp đến số điện thoại hỗ trợ trên thông báo tạm hoãn xuất cảnh để được xác nhận, đẩy nhanh tiến độ xử lý.

6. Xử lý đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh

Nhóm NNT này có đặc thù riêng: không được ấn định ngưỡng nợ tối thiểu, đồng thời việc rời khỏi Việt Nam thường gắn với các mốc thời gian cố định (kết thúc hợp đồng lao động, hết hạn visa, hoàn tất thủ tục định cư...) nên càng cần chủ động tra cứu, xử lý sớm.

- Người nước ngoài làm việc tại Việt Nam nên rà soát việc quyết toán thuế thu nhập cá nhân, các nghĩa vụ thuế liên quan trước thời điểm dự kiến kết thúc hợp đồng lao động hoặc hết thời hạn cư trú, không chờ đến sát ngày xuất cảnh.

- Người Việt Nam làm thủ tục xuất cảnh để định cư ở nước ngoài cần tra cứu tình trạng nghĩa vụ thuế cá nhân (bao gồm cả nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng tài sản, bất động sản... nếu có) trước khi hoàn tất hồ sơ định cư.

- Trường hợp không thể tự tra cứu, nộp tiền thuế (do hạn chế truy cập hệ thống trong nước,…), có thể ủy quyền cho người thân tại Việt Nam hoặc tổ chức chi trả thu nhập tra cứu, nộp thay khoản thuế nợ vào ngân sách nhà nước.

7. NNT nhận được cuộc gọi, tin nhắn đe dọa bị tạm hoãn xuất cảnh, yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản cá nhân hoặc bấm vào đường link lạ

Đây là một hình thức lừa đảo, lợi dụng tâm lý lo lắng của NNT trước quy định về tạm hoãn xuất cảnh. Đối tượng thường giả danh cán bộ thuế, công an, hải quan, gọi điện/nhắn tin thông báo NNT đang nợ thuế, sắp bị/đang bị tạm hoãn xuất cảnh, yêu cầu chuyển tiền vào một tài khoản cá nhân để được xử lý ngay, hoặc yêu cầu bấm vào đường link, cài ứng dụng lạ để tra cứu, gỡ bỏ tạm hoãn. Trong trường hợp này NNT cần cảnh giác dấu hiệu lừa đảo và xử lý như sau:

Nhận diện dấu hiệu lừa đảo: Cơ quan thuế không bao giờ yêu cầu NNT chuyển tiền vào tài khoản cá nhân hoặc truy cập vào đường link/ứng dụng lạ để tra cứu, xử lý nợ thuế và gỡ bỏ tạm hoãn xuất cảnh. Nghĩa vụ thuế nộp vào ngân sách nhà nước qua kênh nộp thuế điện tử (Etax Mobile, Cổng DVC, ngân hàng thương mại có kết nối nộp thuế điện tử) hoặc nộp trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước.

NNT cần thực hiện:

- Không chuyển tiền vào bất kỳ tài khoản cá nhân nào.

- Không nhấp vào đường link hoặc tải các ứng dụng lạ ngoài hệ thống thông tin quản lý thuế (Etax Mobile, Cổng DVC Cục Thuế) và Trang thông tin điện tử Cục Thuế và Thuế tỉnh, thành phố (gdt.gov.vn).

- Không cung cấp mã OTP, mật khẩu tài khoản ngân hàng, thông tin CCCD, mã số thuế cho người lạ.

- Chủ động tra cứu tình trạng nghĩa vụ thuế, trạng thái xuất cảnh của mình qua các kênh chính thức (Trang thông tin điện tử ngành Thuế, eTax Mobile, Cổng dịch vụ công) hoặc liên hệ đến số điện thoại hỗ trợ chính thức của cơ quan thuế quản lý (được công khai trên trang thông tin điện tử) để xác minh thông tin.

- Phản ánh sự việc với cơ quan thuế quản lý trực tiếp (qua đường dây nóng) để cơ quan thuế kịp thời cảnh báo rộng rãi cho NNT khác trên địa bàn.

PHẦN VI:

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Câu 1. Tạm hoãn xuất cảnh là gì? Có phải cấm xuất cảnh vĩnh viễn không?

Tạm hoãn xuất cảnh là việc dừng, không được xuất cảnh có thời hạn đối với công dân Việt Nam. Đây là biện pháp ngăn chặn hành chính tạm thời, do cơ quan thuế áp dụng khi NNT thuộc các trường hợp còn nợ thuế quá hạn, bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế hoặc không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, nhằm bảo đảm NNT hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước trước khi xuất cảnh

Đây không phải là lệnh cấm xuất cảnh vĩnh viễn và sẽ được hủy bỏ ngay khi NNT khắc phục theo quy định.

Câu 2. Những ai có thể bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh?

Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 quy định 05 trường hợp bị tạm hoãn xuất cảnh gồm: (1) Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh nợ từ 50 triệu đồng trở lên, quá hạn trên 120 ngày; (2) Người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi DN, HTX, LHHTX nợ từ 500 triệu đồng trở lên, quá hạn trên 120 ngày; (3) NNT không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký, quá 120 ngày không thực hiện khôi phục/chấm dứt hiệu lực MST; (4) Người nước ngoài còn nợ thuế quá hạn; (5) Người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam còn nợ thuế quá hạn.

Câu 3. Cá nhân nợ bao nhiêu tiền thuế thì bị tạm hoãn xuất cảnh?

Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP quy định mức nợ thuế bị áp dụng tạm hoãn xuất cảnh như sau:

- Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh: nợ từ 50 triệu đồng trở lên, quá hạn từ 120 ngày trở lên.

- Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh: thuộc trường hợp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, sau 120 ngày kể từ ngày cơ quan thuế ban hành thông báo mà không thực hiện thủ tục khôi phục mã số thuế hoặc chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định.

- Chủ sở hữu hưởng lợi/Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: nợ từ 500 triệu đồng trở lên, quá hạn từ 120 ngày trở lên.

- Người nước ngoài, người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam: không quy định ngưỡng

nợ tối thiểu, chỉ cần còn khoản thuế nợ quá thời hạn chưa hoàn thành trước khi xuất cảnh.

Câu 4. Doanh nghiệp/ hợp tác xã nợ bao nhiêu thì người đại diện/chủ sở hữu bị tạm hoãn xuất cảnh?

Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế, nợ thuế từ 500 triệu đồng trở lên và quá hạn nộp trên 120 ngày thì người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi của đơn vị bị tạm hoãn xuất cảnh.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị thông báo người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký: không áp dụng ngưỡng nợ tối thiểu; tuy nhiên sau 120 ngày kể từ ngày cơ quan thuế ban hành thông báo mà NNT không thực hiện thủ tục khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực MST thì người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi bị tạm hoãn xuất cảnh.

Câu 5: Cá nhân làm công ăn lương, không kinh doanh có thuộc diện bị tạm hoãn xuất cảnh do nợ thuế không?

Theo quy định hiện hành của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP, biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với cá nhân là công dân Việt Nam chỉ được áp dụng trong trường hợp cá nhân có nghĩa vụ thuế liên quan đến hoạt động kinh doanh (cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh, người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi); không áp dụng đối với cá nhân chỉ có các khoản nợ thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ tiền lương, tiền công của cá nhân (do thu nhập từ tiền công, tiền lương đã được tổ chức chi trả thu nhập khấu trừ tại nguồn trước khi trả thu nhập cho cá nhân làm công ăn lương).

Câu 6: Làm sao biết mình có đang bị tạm hoãn xuất cảnh hay không?

NNT thực hiện tra cứu thông báo tạm hoãn xuất cảnh qua 1 trong 3 kênh: Trang thông tin điện tử ngành Thuế (mục Dịch vụ công → Công khai cưỡng chế nợ thuế), ứng dụng eTax Mobile (mục Tra cứu thông báo), hoặc Cổng dịch vụ công dichvucong.gdt.gov.vn (mục Dịch vụ khác → Tra cứu → Tra cứu thông báo).

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 3, Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP, trước thời điểm ban hành thông báo tạm hoãn xuất cảnh 30 ngày, cơ quan thuế phải gửi thông báo về việc sẽ áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của NNT và công khai trên Trang thông tin điện tử ngành Thuế. Thông báo về việc sẽ áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh này không áp dụng đối với người nước ngoài,

người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam.

Câu 7: Điều kiện để người nộp thuế được hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh là gì?

Căn cứ quy định tại Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP, CQT ban hành Thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh khi NNT thuộc một trong các trường hợp sau:

(1) Đối với cá nhân kinh doanh, chủ hộ kinh doanh: Nộp thuế để hạ số thuế nợ xuống dưới ngưỡng 50 triệu đồng hoặc được xóa tiền thuế nợ theo quy định.

(2) Đối với chủ sở hữu hưởng lợi/người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Nộp thuế để hạ số thuế nợ xuống dưới ngưỡng 500 triệu đồng hoặc được xóa tiền thuế nợ theo quy định.

(3) Đối với cá nhân kinh doanh, chủ hộ kinh doanh, chủ sở hữu hưởng lợi/người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sau 120 ngày kể từ ngày cơ quan thuế ban hành thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký: Có hồ sơ đề nghị khôi phục mã số thuế, nộp hồ sơ khai thuế, nộp thuế để số tiền thuế nợ dưới ngưỡng quy định (50 triệu đồng đối với cá nhân kinh doanh, chủ hộ kinh doanh; 500 triệu đồng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) hoặc được chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định.

(4) Đối với người nước ngoài, người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi xuất cảnh từ Việt Nam: Hoàn thành 100% nghĩa vụ nộp thuế hoặc được xóa tiền thuế nợ theo quy định.

Câu 8: Trong thời hạn bao lâu kể từ khi NNT hoàn thành nghĩa vụ thuế thì Cơ quan thuế phải ban hành Thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh?

Theo quy định tại Điều 28, Nghị định số 252/2026/NĐ-CP cơ quan quản lý thuế thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế ban hành thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh ngay sau khi xác định NNT đủ điều kiện hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh.

Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh thực hiện hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh ngay sau khi nhận được thông báo từ hệ thống của cơ quan quản lý thuế.

Câu 9: Trình tự gia hạn tạm hoãn xuất cảnh đối với người nước ngoài được thực hiện như thế nào, cơ quan thuế phải thông báo trước bao lâu?

Căn cứ quy định tại Khoản 4, Điều 28, Nghị định số 252/2026/NĐ-CP: Chậm nhất 30 ngày trước ngày hết thời hạn tạm hoãn xuất cảnh đối với người nước ngoài mà người nộp thuế chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định (còn số thuế nợ dưỡi ngưỡng quy định/được xóa tiền thuế nợ/hoàn thành 100% nghĩa vụ thuế), cơ quan quản lý thuế

thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế gửi thông báo gia hạn tạm hoãn xuất cảnh đến hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh và đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của người bị tạm hoãn xuất cảnh, đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế.

Câu 10: NNT đã nộp đủ tiền thuế nhưng hệ thống vẫn báo đang bị tạm hoãn, NNT cần làm gì để được xử lý khẩn cấp?

Căn cứ quy định tại Khoản 5, Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP: Trường hợp người nộp thuế đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế thông tin chưa được cập nhật trên Hệ thống thông tin quản lý thuế, NNT gửi thông tin phản hồi về việc đã nộp thuế kèm theo bản chụp chứng từ nộp tiền vào ngân sách nhà nước đến cơ quan quản lý thuế theo phương thức điện tử qua Hệ thống thông tin quản lý thuế (Etax mobile hoặc Cổng dịch vụ công).

Cơ quan quản lý thuế cập nhật thông tin và ban hành thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh trên hệ thống ngay sau khi nhận được thông tin phản hồi của người nộp thuế.

Câu 11: Thông báo tạm hoãn xuất cảnh được gửi cho NNT bằng cách nào?

Căn cứ quy định tại Luật quản lý thuế và pháp luật về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế, thông báo tạm hoãn xuất cảnh được cơ quan thuế gửi cho NNT bằng phương thức điện tử đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của người nộp thuế; đồng thời công khai thông báo này trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế.

Trường hợp chưa đủ điều kiện để truyền nhận dữ liệu điện tử, thông báo tạm hoãn xuất cảnh được gửi qua đường bưu chính giữa cơ quan quản lý thuế, người nộp thuế và cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.

Câu 12: Vì sao cần cập nhật thông tin đăng ký thuế, thông tin liên hệ (địa chỉ, số điện thoại, email) với cơ quan thuế?

NNT cần chủ động cập nhật thông tin đăng ký thuế, thông tin liên hệ để bảo đảm nhận được thông báo, cảnh báo, nhắc nhở kịp thời từ cơ quan thuế, tránh bị động khi phát sinh nợ hoặc bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh.

Câu 13: Khi nào Cơ quan thuế phải gửi thông báo cảnh báo trước cho NNT trước khi chính thức tạm hoãn xuất cảnh?

Căn cứ quy định tại Khoản 3, Điều 28, Nghị định số 252/2026/NĐ-CP:

- Cá nhân kinh doanh/chủ hộ kinh doanh, Người đại diện pháp luật/chủ sở hữu hưởng lợi DN, HTX, LHHTX, NNT không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký thuộc các trường hợp bị tạm hoãn xuất cảnh: trước thời điểm thông báo tạm hoãn xuất cảnh 30

ngày, cơ quan thuế phải gửi thông báo về việc sẽ áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của NNT (Cổng DVC/Etax Mobile) và công khai trên Cổng thông tin điện tử ngành Thuế trước khi chính thức ban hành Thông báo tạm hoãn xuất cảnh.

- Không áp dụng bước cảnh báo trước 30 ngày này đối với: người nước ngoài, người Việt Nam xuất cảnh để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi xuất cảnh từ Việt Nam.

Câu 14: Cơ quan thuế nào có thẩm quyền ban hành, gia hạn và hủy bỏ Thông báo tạm hoãn xuất cảnh?

Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/06/2026 quy định thẩm quyền ban hành thông báo về tạm hoãn xuất cảnh như sau:

- Thẩm quyền ban hành thông báo: Cơ quan quản lý thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế

- Thẩm quyền gia hạn, hủy bỏ thông báo: Cơ quan quản lý thuế đã ban hành thông báo tạm hoãn xuất cảnh trước đó.

Câu 15: Trường hợp NNT đã chuyển sang cơ quan thuế quản lý khác thì việc gia hạn hoặc hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh do cơ quan nào thực hiện?

Căn cứ quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP: Trường hợp NNT thay đổi cơ quan quản lý thuế, thẩm quyền ban hành thông báo gia hạn tạm hoãn xuất cảnh và thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh do cơ quan quản lý thuế mới (nơi NNT chuyển đến) ban hành.

Câu 16: Quy trình thông báo tạm hoãn xuất cảnh được thực hiện như thế nào?

Theo Điều 28 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP trình tự thực hiện như sau:

- Giai đoạn 1: Thông báo cảnh báo trước

Cơ quan thuế thông báo trước 30 ngày cho NNT về việc sẽ áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh (thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế gửi thông báo đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của NNT)

- Giai đoạn 2: Thông báo áp dụng chính thức

Nếu đến thời hạn thông báo mà người nộp thuế vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định, cơ quan quản lý thuế thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế gửi thông báo về việc áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đến hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh, tài khoản giao dịch thuế điện tử của NNT/người bị tạm hoãn

xuất cảnh, đồng thời công khai thông báo này trên Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế.

Đối với người nước ngoài, chậm nhất là 30 ngày trước ngày hết thời hạn tạm hoãn xuất cảnh mà người nộp thuế chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định thì cơ quan quản lý thuế thông qua Hệ thống thông tin quản lý thuế gửi thông báo gia hạn tạm hoãn xuất cảnh đến hệ thống của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh và đến tài khoản giao dịch thuế điện tử của người bị tạm hoãn xuất cảnh, đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế.

- Giai đoạn 3: Hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh

Biện pháp tạm hoãn xuất cảnh sẽ được hủy bỏ ngay khi người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định (nộp hết nợ thuế/hạ số thuế nợ xuống dưới ngưỡng quy định/thực hiện thủ tục khôi phục/chấm dứt hiệu lực MST) hoặc được xóa tiền thuế nợ.

Cơ quan quản lý thuế sẽ ban hành thông báo hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh và gửi đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh qua hệ thống thông tin quản lý thuế.

Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh thực hiện hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh ngay sau khi nhận được thông báo từ hệ thống của cơ quan quản lý thuế.

LỜI KẾT

Biện pháp tạm hoãn xuất cảnh tuy chỉ là một trong nhiều công cụ quản lý thuế, nhưng lại là nội dung có tác động trực tiếp, tức thời và ảnh hưởng đến kế hoạch công tác, học tập, du lịch của người nộp thuế nếu không được nhận biết và xử lý kịp thời. Qua cẩm nang này, Cục Thuế mong muốn người nộp thuế có cái nhìn đầy đủ, rõ ràng về chính sách, những điểm mới về biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đồng thời nắm vững các thao tác tra cứu, cập nhật thông tin, cũng như hướng xử lý phù hợp khi gặp vướng mắc liên quan đến tạm hoãn xuất cảnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần hỗ trợ thêm thông tin, người nộp thuế vui lòng liên hệ trực tiếp với Cơ quan Thuế quản lý hoặc đường dây nóng hỗ trợ NNT được công khai trên Trang thông tin điện tử ngành Thuế.